

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Số: 2335 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 26 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Phương án quản lý, khai thác các cơ sở nhà, đất giao
Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng quản lý

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 108/2024/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 07 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 06 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi các Nghị định hướng dẫn Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ hướng dẫn Nghị quyết 254/2025/QH15 quy định cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 31/2026/QĐ-UBND ngày 13 tháng 04 năm 2026 của UBND thành phố Quy định trình tự thủ tục cho thuê Quỹ đất ngắn hạn do Trung tâm phát triển quỹ đất quản lý trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Thông báo số 151-TB/TU ngày 19 tháng 5 năm 2026 của Thành ủy Đà Nẵng thông báo kết luận của Thường trực Thành ủy tại phiên họp thường kỳ ngày 14 tháng 5 năm 2026;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Đảng ủy UBND thành phố tại Công văn số 2635-CV/ĐU ngày 19 tháng 5 năm 2026 giao UBND thành phố triển khai thực hiện Thông báo số 151-TB/TU ngày 19/5/2026 của Thành ủy Đà Nẵng;



Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng tại Tờ trình số 136/TTr-TTPTQĐ ngày 15 tháng 5 năm 2026; kết quả lấy phiếu ý kiến thành viên UBND thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án khai thác 439 cơ sở nhà, đất do Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng quản lý:

1. Bàn giao cho đơn vị, địa phương quản lý: 06 cơ sở nhà, đất
2. Bàn giao cho Trung tâm Quản lý và Khai thác nhà Đà Nẵng quản lý, khai thác: 05 cơ sở nhà, đất.
3. Chuyển đổi công năng cho y tế, giáo dục, thiết chế văn hóa ...; sử dụng vào mục đích khác: 14 cơ sở nhà, đất.
4. Đấu giá nguyên trạng: 414 cơ sở nhà, đất.

Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng tiếp tục rà soát, cập nhật để thực hiện bàn giao cho các cơ quan, đơn vị, địa phương có nhu cầu sử dụng; thực hiện chuyển đổi công năng sử dụng.

Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng thực hiện cho thuê ngắn hạn trong thời gian chưa có quyết định xử lý, chưa tổ chức đấu giá, chưa thực hiện việc chuyển giao hoặc chưa sử dụng ngay theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng:
 - a) Chủ trì xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện có hiệu quả Phương án được nêu tại Điều 1 Quyết định này.
 - b) Thường xuyên phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương rà soát danh mục, cập nhật và hoàn thành việc tiếp nhận, bàn giao các cơ sở nhà, đất; tổ chức quản lý chặt chẽ các cơ sở nhà, đất được giao.
 - c) Phê duyệt danh mục, đơn giá khởi điểm và tổ chức cho thuê ngắn hạn đối với các cơ sở chưa đưa vào sử dụng ngay theo Phương án, không để lãng phí, thất thoát tài sản công và hạn chế các hành vi vi phạm pháp luật, ô nhiễm môi trường;
 - d) Định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu, báo cáo kết quả thực hiện và đề xuất những khó khăn, vướng mắc (nếu có).

2. Giao Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn chịu trách nhiệm xử lý các nội dung có liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện phương án, các vướng mắc phát sinh theo đề nghị của Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố.

3. Giao UBND các xã, phường:

- a) Phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố trong công tác quản lý hiện trạng, kiểm tra, bảo vệ tài sản, phát hiện, ngăn chặn và xử lý tình trạng lấn chiếm, xây dựng trái phép, đổ rác thải, xả bần, sử dụng nhà, đất không đúng quy định;



b) Rà soát, đề xuất nhu cầu sử dụng các cơ sở nhà, đất vào mục đích công cộng, y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao, thiết chế công cộng hoặc mục đích khác; gửi Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng tổng hợp, báo cáo Sở Tài chính tham mưu UBND thành phố xem xét, quyết định.

4. Đề nghị Công an thành phố Đà Nẵng có các biện pháp phối hợp với UBND các xã, phường và Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng nhằm phòng ngừa, ngăn chặn hành vi trộm cắp tài sản, tệ nạn xã hội tại các cơ sở nhà, đất do Trung tâm Phát triển quỹ đất quản lý.

5. Các Sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan rà soát, đề xuất nhu cầu sử dụng các cơ sở nhà, đất vào mục đích công cộng, y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao, thiết chế công cộng hoặc mục đích khác; gửi Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng tổng hợp, báo cáo Sở Tài chính tham mưu UBND thành phố xem xét, quyết định.

6. Kinh phí thực hiện: Căn cứ các nhiệm vụ thực tế, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng tổng hợp lập dự toán kinh phí trình Sở Tài chính thẩm định, trình UBND thành phố xem xét, phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND thành phố; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ, Giáo dục và Đào tạo, Y tế; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng; Chủ tịch UBND các xã, phường; Giám đốc Trung tâm Hỗ trợ xúc tiến đầu tư thành phố Đà Nẵng; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Thành ủy;
- BTV Đảng ủy UBND thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Công TTĐT Tp, Tổng đài 1022 (công khai);
- CVP, các PCVP UBND thành phố;
- VP UBND TP: ĐTĐT, KT;
- Lưu: VT, TTPTQĐ (Tr).

18/4

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Thái Bình



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN

Quản lý, khai thác các cơ sở nhà, đất giao cho Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng quản lý

(Kèm theo Quyết định số 2335/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2026 của UBND thành phố)

I. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi áp dụng

Các cơ sở nhà, đất Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng tiếp nhận, quản lý và khai thác.

2. Đối tượng áp dụng

Các Sở, ngành; UBND các xã phường; các đơn vị tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan đến công tác quản lý, khai thác các cơ sở nhà, đất do Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng quản lý.

II. MỤC TIÊU

1. Quản lý tập trung, thống nhất, chặt chẽ các cơ sở nhà, đất giao Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng quản lý, khai thác.

2. Khai thác hiệu quả cơ sở nhà, đất, hạn chế tình trạng bỏ trống, xuống cấp, thất thoát, lãng phí, lấn chiếm, sử dụng không đúng quy định.

3. Phân loại từng cơ sở nhà, đất theo hiện trạng sử dụng, hồ sơ pháp lý, quy hoạch, nhu cầu sử dụng và khả năng khai thác để có phương án xử lý phù hợp.

4. Ưu tiên bố trí, chuyển giao, chuyển đổi công năng các cơ sở nhà, đất phục vụ vào các mục đích công cộng, y tế, giáo dục, văn hóa, thiết chế công cộng và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

5. Tạo nguồn thu ngân sách nhà nước thông qua đấu giá, khai thác, cho thuê hoặc các hình thức xử lý tài sản công theo quy định pháp luật.

III. NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

1. Tuân thủ quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, đất đai, đấu giá tài sản, quy hoạch, xây dựng, tài chính và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Bảo đảm công khai, minh bạch, đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục trong quá trình quản lý, khai thác và xử lý các cơ sở nhà, đất.

3. Việc phân loại, xử lý từng cơ sở nhà, đất phải căn cứ hồ sơ pháp lý, hiện trạng thực tế, quy hoạch, tài sản trên đất, nhu cầu sử dụng và khả năng khai thác.

4. Việc cho thuê ngắn hạn được thực hiện trong thời gian chưa có quyết định xử lý, chưa tổ chức đấu giá, chưa thực hiện việc chuyển giao hoặc chưa sử dụng

ngay theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền. Trình tự, thủ tục cho thuê ngắn hạn được cấp thẩm quyền quyết định và thực hiện theo quy định của pháp luật đất đai.

6. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh thay đổi về số liệu, hiện trạng, pháp lý, quy hoạch, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Sở Tài chính để tham mưu UBND thành phố xem xét, điều chỉnh Phương án.

IV. PHƯƠNG ÁN THEO TỪNG NHÓM

1. Nhóm bàn giao cho đơn vị, địa phương sử dụng

Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng tổng hợp hồ sơ, danh mục, hiện trạng, nhu cầu sử dụng gửi Sở Tài chính.

Sở Tài chính chủ trì lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị liên quan, rà soát nhu cầu sử dụng, điều kiện, phương án quản lý tài sản công tham mưu UBND thành phố xem xét, quyết định chuyển giao theo thẩm quyền.

2. Nhóm bàn giao cho Trung tâm Quản lý và khai thác nhà quản lý, khai thác

Trung tâm Quản lý và khai thác nhà tiếp nhận, quản lý, khai thác có hiệu quả, Trung tâm Phát triển quỹ đất chủ trì thực hiện việc bàn giao.

Trung tâm Quản lý và khai thác nhà có trách nhiệm quản lý, khai thác theo quy định của pháp luật về tài sản công và các quy định có liên quan.

3. Nhóm giữ lại để chuyển đổi công năng; sử dụng vào mục đích khác

Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng tổng hợp đề xuất của các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi Sở Tài chính. Đồng thời, tiếp tục thực hiện việc cập nhật nhu cầu phát sinh trên thực tế để thực hiện việc chuyển đổi theo quy định.

Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan rà soát sự phù hợp về quy hoạch, nhu cầu sử dụng, chức năng quản lý, khả năng khai thác, điều kiện pháp lý và tham mưu UBND thành phố xem xét, quyết định từng trường hợp cụ thể.

Trong thời gian chưa có quyết định của UBND thành phố, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng tiếp tục quản lý hiện trạng, bảo vệ tài sản, không để xảy ra lấn chiếm, sử dụng sai mục đích hoặc thất thoát tài sản công.

4. Nhóm đấu giá nguyên trạng

a) Đấu giá

Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng có trách nhiệm rà soát đầy đủ hồ sơ pháp lý, hiện trạng nhà, đất, quy hoạch, tài sản trên đất, điều kiện đấu giá và các nội dung liên quan.

Trên cơ sở kết quả rà soát, Trung tâm phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các xã, phường và các đơn vị liên quan lập hồ sơ trình cấp có thẩm quyền

phê duyệt phương án đấu giá, quyết định đấu giá, giá khởi điểm và tổ chức đấu giá theo quy định.

Các cơ sở nhà, đất chưa đủ điều kiện đấu giá trong kỳ kế hoạch được tiếp tục quản lý, rà soát, hoàn thiện hồ sơ và chuyển tiếp vào kế hoạch đấu giá ngay sau khi đủ điều kiện.

b) Cho thuê ngắn hạn

Trong thời gian thực hiện thủ tục xử lý, chuyển giao, đấu giá hoặc hoàn thiện hồ sơ pháp lý, đối với các cơ sở nhà, đất chưa sử dụng ngay và đủ điều kiện khai thác, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng lập, phê duyệt danh mục, phương án khai thác, thời hạn, mục đích sử dụng, giá cho thuê. Việc cho thuê ngắn hạn phải bảo đảm các yêu cầu sau:

Bảo đảm công khai, minh bạch về danh mục, thông tin tài sản, thời hạn thuê, mục đích thuê, giá khởi điểm, phương thức lựa chọn tổ chức, cá nhân thuê;

Hợp đồng thuê phải quy định rõ thời hạn thuê, mục đích sử dụng, nghĩa vụ tài chính, trách nhiệm quản lý, bảo vệ tài sản, không xây dựng trái phép, không chuyển nhượng, không cho thuê lại trái quy định;

Hợp đồng phải có điều khoản chấm dứt khi Nhà nước có nhu cầu sử dụng, chuyển giao, đấu giá hoặc xử lý tài sản theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền;

Tổ chức, cá nhân thuê có trách nhiệm bàn giao lại mặt bằng, tài sản đúng thời hạn, đúng hiện trạng, không yêu cầu bồi thường, hỗ trợ đối với các chi phí đầu tư, cải tạo không được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận.

V. PHƯƠNG ÁN KHAI THÁC 439 CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT

STT	Nhóm nội dung	Số lượng	Hướng xử lý
1	Bàn giao cho đơn vị, địa phương sử dụng	06	Sở Tài chính chủ trì rà soát, lấy ý kiến cơ quan liên quan, tham mưu UBND thành phố xem xét, quyết định chuyển giao.
2	Bàn giao cho Trung tâm Quản lý và khai thác nhà quản lý, khai thác	05	Sở Tài chính chủ trì rà soát, lấy ý kiến cơ quan liên quan, tham mưu UBND thành phố xem xét, quyết định chuyển giao.
3	Chuyển đổi công năng hoặc sử dụng vào mục đích khác	14	Sở Tài chính chủ trì rà soát, lấy ý kiến cơ quan liên quan, tham mưu UBND thành phố xem xét, quyết định chuyển giao.
4	Đấu giá nguyên trạng, cho thuê ngắn hạn	414	Rà soát hồ sơ pháp lý, quy hoạch, hiện trạng, tài sản trên đất; lập hồ sơ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt đấu giá theo quy định. Cho thuê ngắn hạn được thực hiện trong thời gian chưa có quyết định xử lý, chưa tổ

STT	Nhóm nội dung	Số lượng	Hướng xử lý
			chức đấu giá, chưa thực hiện việc chuyển giao hoặc chưa sử dụng ngay theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền

Ghi chú:

- Trong các cơ sở nhà, đất thực hiện đấu giá, Sở Tài Chính chủ trì rà soát, bàn giao cho các cơ quan, đơn vị, địa phương có nhu cầu và thực hiện chuyển đổi công năng để tránh thất thoát, lãng phí.

- Trong thời gian chưa thực hiện đấu giá, Trung tâm Phát triển quỹ đất thực hiện cho thuê ngắn hạn để tránh thất thoát, lãng phí tài sản công.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng là cơ quan đầu mối tổ chức thực hiện Phương án; chịu trách nhiệm trước UBND thành phố và trước pháp luật về số liệu, danh mục, hiện trạng, hồ sơ pháp lý và quá trình tổ chức thực hiện.

2. Sở Tài chính chủ trì hướng dẫn, tổng hợp, tham mưu UBND thành phố xử lý các nội dung liên quan đến quản lý, sử dụng, khai thác, chuyển giao, điều chuyển, xử lý tài sản công và cơ chế tài chính phát sinh trong quá trình thực hiện Phương án; đồng thời rà soát, xử lý theo quy định đối với các cơ sở nhà, đất trùng lặp, sai địa chỉ, sai số liệu.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Trung tâm Quản lý và khai thác nhà, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng trong quá trình triển khai thực hiện Phương án.

4. Đối với các cơ sở nhà, đất có chênh lệch diện tích giữa hồ sơ và thực tế sử dụng, các tổ chức, cá nhân khác đang sử dụng một phần hoặc toàn bộ diện tích cơ sở nhà, đất, chồng lấn quy hoạch, chưa thống nhất bàn giao, tài sản thực tế không đúng hồ sơ hoặc đã thay đổi hiện trạng sử dụng hoặc các vướng mắc khác trên thực tế, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng chủ trì phối hợp với đơn vị bàn giao, UBND xã, phường và các cơ quan liên quan kiểm tra, xác minh, hoàn thiện hồ sơ xử lý hoặc trình cơ quan có thẩm quyền quyết định xử lý theo quy định.

5. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh nội dung vượt thẩm quyền, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng tổng hợp, báo cáo Sở Tài chính để tham mưu UBND thành phố xem xét, quyết định.

VII. DANH MỤC PHỤ LỤC KÈM THEO HỒ SƠ PHƯƠNG ÁN

Ký hiệu	Tên phụ lục	Ghi chú
Phụ lục I	Danh mục các cơ sở nhà, đất được UBND thành phố giao Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đà Nẵng quản lý	439 cơ sở nhà đất

Ký hiệu	Tên phụ lục	Ghi chú
Phụ lục II	Danh mục cơ sở nhà, đất bàn giao lại cho đơn vị, địa phương; bàn giao lại cho Trung tâm Quản lý và Khai thác nhà Đà Nẵng	Sở Tài chính chủ trì, tham mưu trình UBND thành phố phê duyệt.
Phụ lục III	Danh mục cơ sở nhà, đất đề xuất chuyển đổi công năng, sử dụng vào mục đích khác	Sở Tài chính chủ trì, tham mưu trình UBND thành phố phê duyệt.
Phụ lục IV	Danh mục cơ sở nhà, đất đề xuất đấu giá nguyên trạng	Trung tâm Phát triển quỹ đất thực hiện rà soát, hoàn thiện hồ sơ và chuyển tiếp vào kế hoạch đấu giá ngay sau khi đủ điều kiện Trung tâm Phát triển quỹ đất cho thuê ngắn hạn trong thời gian lập thủ tục đấu giá





Phụ lục I

**DANH MỤC CÁC CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT ĐƯỢC UBND THÀNH PHỐ GIAO
TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT QUẢN LÝ**

(Kèm theo Quyết định số 2335/QĐ-UBND ngày 26/5/2026
của UBND thành phố Đà Nẵng)

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường	Ghi chú
1	Điểm trường thôn 3B - Trường PTDTBT TH Trần Cao Vân	1.200	107	UBND xã Trà Tân	Trà Tân	Đang tiếp nhận
2	Trường THPT Quang Trung cũ	2.590		UBND xã Đông Giang	Đông Giang	Đang tiếp nhận
3	Đất trường TH Nguyễn Trường Tộ	110,7	53,9	UBND xã Núi Thành	Núi Thành	Đang tiếp nhận
4	Trường học thôn An Tây 1	121	60	UBND xã Núi Thành	Núi Thành	Đang tiếp nhận
5	Cơ sở 3 UBND TT Thạnh Mỹ (cũ)	131	131	UBND xã Thạnh Mỹ	Thạnh Mỹ	Đang tiếp nhận
6	Nhà Chi cục thuế cũ	146	77	UBND xã Núi Thành	Núi Thành	Đang tiếp nhận
7	Ngôi 4 (Cơ sở Thuận Yên Tây)	182,5	56	UBND xã Đức Phú	Đức Phú	Đang tiếp nhận
8	Đất Trường MGCL Bình Minh	257,8	58	UBND xã Núi Thành	Núi Thành	Đang tiếp nhận
9	Đất trường mẫu giáo thôn Nam Sơn	276,7	-	UBND xã Núi Thành	Núi Thành	Đang tiếp nhận
10	Nhà làm việc (Thôn Pà Dấu I)	335	334,63	UBND xã Thạnh Mỹ	Thạnh Mỹ	Đang tiếp nhận
11	Khu nhà hàng Vân Trai cũ	335,1	178	UBND xã Núi Thành	Núi Thành	Đang tiếp nhận
12	Ngôi 3 (Cơ sở Danh Sơn)	393,5	56	UBND xã Đức Phú	Đức Phú	Đang tiếp nhận
13	Cơ sở 7 Trường TH Cà Dy	510	128	UBND xã Bến Giằng	Bến Giằng	Đang tiếp nhận
14	Đất Trường mẫu giáo Sao Mai	511,4	106	UBND xã Núi Thành	Núi Thành	Đang tiếp nhận
15	Cơ sở 6 Trường MG Trùng Dương	580,1	43,2	UBND xã Tam Xuân	Tam Xuân	Đang tiếp nhận
16	Cơ sở 4 (Trạm đài truyền thanh Cà Dy)	600	288	UBND xã Bến Giằng	Bến Giằng	Đang tiếp nhận
17	Khu nhà đội thôn Vân Trai cũ	686,4	-	UBND xã Núi Thành	Núi Thành	Đang tiếp nhận
18	Cơ sở 2 Ban QLDA Quỹ đất - Đô thị	726	840	UBND xã Thạnh Mỹ	Thạnh Mỹ	Đang tiếp nhận

W

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường	Ghi chú
19	Trạm Y tế xã Tam Quang cũ	734	-	UBND xã Núi Thành	Núi Thành	Đang tiếp nhận
20	Trạm đài thị trấn Thạnh Mỹ	824,1	144	UBND xã Thạnh Mỹ	Thạnh Mỹ	Đang tiếp nhận
21	Cơ sở 3 Trường TH Liên xã La Dêê	896	205	UBND xã La Dêê	La Dêê	Đang tiếp nhận
22	Đất Trường MGCL Hoa Phượng Đỏ	1.028,80	126,4	UBND xã Núi Thành	Núi Thành	Đang tiếp nhận
23	Cơ sở 4 Trường TH Nguyễn Chí Thanh	1.036,30	-	UBND xã Tam Xuân	Tam Xuân	Đang tiếp nhận
24	Trường MGCL Sơn Ca (cơ sở khối 4 cũ)	1.086,10	280	UBND xã Núi Thành	Núi Thành	Đang tiếp nhận
25	Cơ sở 11 (Trụ sở UBND xã Cà Dy cũ)	1.088,00	213	UBND xã Bến Giăng	Bến Giăng	Đang tiếp nhận
26	Đất Trường TH Lê Hồng Phong	1.193,00	166	UBND xã Núi Thành	Núi Thành	Đang tiếp nhận
27	Cơ sở 7 Trường MG Trùng Dương	1.645,10	43,2	UBND xã Tam Xuân	Tam Xuân	Đang tiếp nhận
28	Cơ sở 5 Trường MG Trùng Dương	1.915,10	43,2	UBND xã Tam Xuân	Tam Xuân	Đang tiếp nhận
29	Cơ sở 8 Trường MG Trùng Dương	2.323,50	43,2	UBND xã Tam Xuân	Tam Xuân	Đang tiếp nhận
30	Trụ sở UBND xã Cà Dy cũ	2.545,00	949	UBND xã Bến Giăng	Bến Giăng	Đang tiếp nhận
31	Đất trường Khương Hưng	2.800,00	-	UBND xã Núi Thành	Núi Thành	Đang tiếp nhận
32	Trường TH Võ Thị Sáu (cũ)	3.167,50	235,2	UBND xã Núi Thành	Núi Thành	Đang tiếp nhận
33	Trường TH Nguyễn Văn Trỗi (cơ sở thôn Bà Bầu)	3.465,00	172,8	UBND xã Tam Xuân	Tam Xuân	Đang tiếp nhận
34	Nhà làm việc Phòng NN&PTNT	3.600,00	427	UBND xã Bến Giăng	Bến Giăng	Đang tiếp nhận
35	KBNN Phú Ninh cũ – 57 Phan Châu Trinh, xã Chiên Đàn, TP Đà Nẵng	3.989,41	797,00	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn	Đang tiếp nhận
36	Đất Trường TH Hùng Vương (Hòa Đông)	4.436,90	204,75	UBND xã Núi Thành	Núi Thành	Đang tiếp nhận
37	Cơ sở 3 Trường THCS Liên xã	5.775,00	1.300,00	UBND xã Bến Giăng	Bến Giăng	Đang tiếp nhận
38	Cơ sở 3 UBND Xã Tam Thạnh (cũ)	-	-	UBND xã Đức Phú	Đức Phú	Đang tiếp nhận

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường	Ghi chú
39	Điểm trường thôn 4 Tiểu học Tiên Lộc (2 phòng học)	1,000.00	192.00	UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình	Đang tiếp nhận
40	Điểm trường TH Tiên Mỹ (thôn 3 cũ), Thôn Tiên Phú Đông, xã Tiên Phước	1,035.00		UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước	Đang tiếp nhận
41	Trường TH Trần Ngọc Sương (thôn 9 cũ), Thôn 7 xã Tiên Phước	1,040.00	48.00	UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước	Đang tiếp nhận
42	Phòng TNMT cũ (hiện trạng chưa sử dụng)	1,047.70	748.09	UBND phường Hội An	Hội An	Đang tiếp nhận
43	Điểm trường lẻ (thôn 8 cũ), Thôn 6, xã Tiên Phước	1,063.00		UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước	Đang tiếp nhận
44	Nhà Công vụ (nhà làm việc Cu Ba cũ), tại Thôn Ngã 3, xã Đông Giang	1,102.73	600.00	Văn phòng HĐND&UBND xã Đông Giang	Đông Giang	Đang tiếp nhận
45	Thôn Túy Loan Đông 2, xã Hòa Vang	1,119.00	549.80	Hội người mù	Hòa Vang	Đang tiếp nhận
46	Số 20 Trần Quý Cáp, phường Bàn Thạch	1,121.80	483.00	Trung tâm Dịch vụ việc làm thành phố Đà Nẵng	Bàn Thạch	Đang tiếp nhận
47	Điểm trường TH Tiên Thọ Thôn 5, xã Tiên Phước	1,173.00		UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước	Đang tiếp nhận
48	Đất trường mầm non Phú Sơn 1, Thôn Phú Sơn 1	1,180.00	90.00	UBND xã Hòa Tiến	Hòa Tiến	Đang tiếp nhận
49	Trường Tiểu học Tiên Mỹ thôn 1 cũ, Thôn Tiên Phú Tây, xã Tiên Phước	1,190.00	56.00	UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước	Đang tiếp nhận
50	Nhà làm việc Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nam Giang (thuộc HKL RĐĐ Sông Thanh cũ) - xã Bến Giằng	1,200.00	1,642.00	Hạt Kiểm Lâm Liên xã Khu vực 4, Chi cục Kiểm Lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bến Giằng	Đang tiếp nhận
51	Trạm y tế cũ, Thôn Đại Quý, xã Tây Hồ	1,200.00		UBND xã Tây Hồ	Tây Hồ	Đang tiếp nhận
52	Điểm trường MG Tiên Mỹ (thôn 6 cũ), Thôn Mỹ Thượng	1,208.00		UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước	Đang tiếp nhận

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường	Ghi chú
	Tây, xã Tiên Phước					
53	Trường Mầm non Vĩnh Điện (Mẫu giáo Hoa Phượng), Khối 3, Vĩnh Điện, Điện Bàn	1,228.00	0.00	UBND phường Điện Bàn	Điện Bàn	Đang tiếp nhận
54	Điểm trường TH Tiên Thọ Thôn 4 xã Tiên Phước	1,239.00	120.00	UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước	Đang tiếp nhận
55	Trạm y tế xã Tam Đàn	1,252.50	369.52	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn	Đang tiếp nhận
56	Trạm Kiểm lâm Lam Phụng (cũ), Thôn Lam Phụng, xã Hà Nha	1,286.00	60.00	UBND xã Hà Nha	Hà Nha	Đang tiếp nhận
57	Điểm trường thôn 1 Tiểu học Tiên Lộc (2 phòng học)	1,294.00	132.00	UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình	Đang tiếp nhận
58	Trạm Y tế Thị trấn Phú Thịnh (cũ), Thôn Thạnh Đức, xã Chiên Đàn	1,300.00	324.20	Trung tâm Y tế khu vực Phú Ninh	Chiên Đàn	Đang tiếp nhận
59	Đất Trạm Y tế xã Tiên Lập	1,317.40		UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình	Đang tiếp nhận
60	Trung tâm Dịch vụ Kỹ thuật nông nghiệp - Số 204 Cách mạng tháng Tám, phường Cẩm Lệ	1,386.00	544.00	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Cẩm Lệ	Đang tiếp nhận
61	Nhà mẫu giáo đội 11 HTX Tam An 3 trước đây Xuân Định	1,400.00		UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn	Đang tiếp nhận
62	Điểm trường thôn 3 (Văn phòng cũ), Thôn 3, xã Tiên Phước	1,408.00		UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước	Đang tiếp nhận
63	Trường Mẫu giáo Bình Minh (cơ sở thôn Trung Đàn cũ)	1,500.00	112.00	UBND xã Phú Ninh	Phú Ninh	Đang tiếp nhận
64	Trường Tiểu học Thái Phiên (cơ sở thôn Phước Thượng cũ)	1,500.00	110.00	UBND xã Phú Ninh	Phú Ninh	Đang tiếp nhận
65	Trường Tiểu học Thái Phiên (cơ sở Long Sơn)	1,521.00	-	UBND xã Phú Ninh	Phú Ninh	Đang tiếp nhận
66	Đất Trường MG Ánh Hồng- Ngọc Tú	1,553.30	-	UBND xã Phú Ninh	Phú Ninh	Đang tiếp nhận

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường	Ghi chú
67	Trường TH Minh Viên Thôn 6 Tiên Cảnh (phòng học và nhà vệ sinh)	1,591.00	120.40	UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình	Đang tiếp nhận
68	Điểm trường Cơ sở 4 (thôn Hữu Lâm) TH Kim Đồng, Thôn Hữu Lâm, xã Tiên Phước	1,636.50		UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước	Đang tiếp nhận
69	Điểm trường thôn 3 Tiểu học Tiên Lộc (2 phòng học)	1,645.00	316.50	UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình	Đang tiếp nhận
70	Trường MG thôn Phú Gia 1 -(cũ), thôn Phú Gia 1, xã Quế Phước	1,670.00	90.00	UBND xã Quế Phước	Quế Phước	Đang tiếp nhận
71	Phòng Giáo dục đào tạo (cũ), Vĩnh Điện, Điện Bàn	1,762.00	312.94	UBND phường Điện Bàn	Điện Bàn	Đang tiếp nhận
72	Điểm trường lẻ (thôn 6 cũ), Thôn 5, xã Tiên Phước	1,850.50		UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước	Đang tiếp nhận
73	Trụ sở làm việc của HĐND -UBND-UBMTTQVN Thị Trấn Phú Thịnh (mới), huyện Phú Ninh (Cũ)	10,000.00	420.00	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn	Đang tiếp nhận
74	Trụ sở Đội thuế Tam An, Thôn An Hòa, xã Tây Hồ	100.00	49.40	UBND xã Tây Hồ	Tây Hồ	Đang tiếp nhận
75	Trường Mẫu giáo Hương Trà - điểm trường thôn 2 - xã Trà Nú (cũ)	102.90	30.00	UBND xã Trà Liên	Trà Liên	Đang tiếp nhận
76	Trường MG Hương Sen - điểm trường nhà trẻ(tổ 2, thôn 2)	114.00	40.20	UBND xã Trà Liên	Trà Liên	Đang tiếp nhận
77	Trụ sở làm việc của Đội thuế Duy Thành - Duy Vinh, Thôn Hà Mỹ, xã Nam Phước	118.80	57.60	UBND xã Nam Phước	Nam Phước	Đang tiếp nhận
78	Trại Chăn nuôi Hòa Phong - Thôn ẩm Toại tây, xã Hòa Phong	12,850.00	498.00	Hội Bảo trợ Phụ nữ & Trẻ em	Hòa Vang	Đang tiếp nhận
79	Trạm Quản lý bảo vệ rừng số 03, Thôn Ra Ê, xã Sông Kôn	128.00	128.00	UBND xã Sông Kôn	Sông Kôn	Đang tiếp nhận

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường	Ghi chú
80	Trường Mẫu giáo thôn 5 Tiên Cảnh	134.00	63.3	UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình	Đang tiếp nhận
81	Phòng Tư pháp cũ	148.70	80.00	UBND xã Trà My	Trà My	Đang tiếp nhận
82	Trụ sở đội Thuế xã Tam Đàn Trước đây chuyển giao	150.00	54.00	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn	Đang tiếp nhận
83	Số 12 Thanh Huy 3, phường Thanh Khê	166.50	279.00	Hội người mù	Thanh Khê	Đang tiếp nhận
84	Số 17 Bình Thái 1, phường Cẩm Lệ	167.72	288.12	Hội người mù	Cẩm Lệ	Đang tiếp nhận
85	Nhà văn hóa thôn 1 cũ, Thôn 6 xã Lãnh Ngọc	175.00		UBND xã Lãnh Ngọc	Lãnh Ngọc	Đang tiếp nhận
86	Số 401 Lê Duẩn, phường Thanh Khê (Điểm Trạm Y tế phường Thanh Khê 3)	176.90	353.80	Trung tâm Y tế Khu vực Thanh Khê, Sở Y tế	Thanh Khê	Đang tiếp nhận
87	Trường Mẫu giáo Tiên Lập Trường Thôn 5 cũ	180.00	105.60	UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình	Đang tiếp nhận
88	Trường MG phân hiệu Sơn Cẩm Nga	188.00	48.00	UBND xã Đồng Dương	Đồng Dương	Đang tiếp nhận
89	Điểm trường MG Trà Tân thôn 2 (Thôn 3-K25)	189.00	59.20	UBND xã Trà Tân	Trà Tân	Đang tiếp nhận
90	Trung tâm giống Nông - Lâm nghiệp Quảng Nam tại xã Tam Đàn	19,100.00	392.00	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn	Đang tiếp nhận
91	Trường Mẫu giáo thôn 4 - Tiên Cảnh	196.40	63.3	UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình	Đang tiếp nhận
92	Điểm trường MG thôn 1 cũ, Thôn 11 xã Lãnh Ngọc	198.00		UBND xã Lãnh Ngọc	Lãnh Ngọc	Đang tiếp nhận
93	Trung tâm mô côi sơ sinh tỉnh Quảng Nam	2,000.00	1,050.00	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn	Đang tiếp nhận
94	Trường TH Đình Tiên Hoàng cơ sở 2 thôn Xuân Trung xã Tam Đàn Trước đây	2,000.00	280.00	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn	Đang tiếp nhận
95	Đất Trường Tiểu học Tiên An (Thôn 4)	2,092.00		UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình	Đang tiếp nhận
96	Phòng QLĐT cũ (hiện trạng chưa sử dụng)	2,234.70	748.09	UBND phường Hội An	Hội An	Đang tiếp nhận

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường	Ghi chú
97	Trường tiểu học Kim Đồng (Cơ sở Hoà Bình)	2,291.75	200.00	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn	Đang tiếp nhận
98	Trường tiểu học Nguyễn Huệ cơ sở 2, Thôn Tú Hội, xã Tây Hồ	2,305.50		UBND xã Tây Hồ	Tây Hồ	Đang tiếp nhận
99	Trụ sở làm việc HĐND - UBND, UBMTTQVN xã Tam Đàn	2,350.00	620.00	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn	Đang tiếp nhận
100	Trường Tiểu học Thái Phiên (cơ sở 3)	2,433.20	256.00	UBND xã Phú Ninh	Phú Ninh	Đang tiếp nhận
101	Trường TH cũ thôn 1 Tam Lộc, Thôn Đại Quý, xã Tây Hồ	2,500.00		UBND xã Tây Hồ	Tây Hồ	Đang tiếp nhận
102	Trạm Y tế xã Bình Chánh, Thôn Tú Trà - Thăng Phú	2,599.20	332.20	Trung tâm Y tế khu vực Thăng Bình	Thăng Phú	Đang tiếp nhận
103	Trụ sở Trung tâm Kỹ thuật Nông nghiệp huyện Phú Ninh (cũ)	2,639.10	563.51	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn	Đang tiếp nhận
104	Hội chữ thập đỏ, Hội NNCCĐDC - Điôxin	2,755.10	1,425.90	UBND phường Hội An	Hội An	Đang tiếp nhận
105	Số 657 Trường Chinh (Phường An Khê)	2,760.00	1,982.00	TT Dịch vụ việc làm ĐN	Cẩm Lệ	Đang tiếp nhận
106	Trụ sở làm việc HĐND - UBND - UBMTTQVN Thị trấn Phú Thịnh (cũ), huyện Phú Ninh (Cũ)	2,764.00		UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn	Đang tiếp nhận
107	Điểm trường thôn An Tây 2, Thôn An Tây, xã Tiên Phước	2,805.50	244.00	UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước	Đang tiếp nhận
108	Đất nhà thú y cũ - Tiên Lập	20.00		UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình	Đang tiếp nhận
109	Trụ sở đội thuế Tam Thái (Cũ) huyện Phú Ninh trước đây	200.00	50.40	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn	Đang tiếp nhận
110	UBND xã Đông Giang (Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện cũ), Thôn Ngã 3, xã Đông Giang	205.98	167.87	UBND xã Đông Giang	Đông Giang	Đang tiếp nhận
111	Điểm trường MG lẻ thôn 8 cũ MG Tiên	224.00		UBND xã Lãnh Ngọc	Lãnh Ngọc	Đang tiếp nhận

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường	Ghi chú
	Lãnh, Thôn 14 xã Lãnh Ngọc					
112	Điểm trường lẻ (thôn 5 cũ) MG Tiên Mỹ, Thôn Mỹ Thượng Đông, xã Tiên Phước	232.70		UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước	Đang tiếp nhận
113	Trường Mẫu giáo Tây Hồ cơ sở 8, Thôn Tam An, xã Tây Hồ	237.00	94.00	UBND xã Tây Hồ	Tây Hồ	Đang tiếp nhận
114	Trường Mẫu giáo thôn 5 Tiên Lộc (01 phòng học)	243.00		UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình	Đang tiếp nhận
115	Trường Mẫu giáo thôn 1 Tiên Lộc (01 phòng học)	245.00		UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình	Đang tiếp nhận
116	Thuế cơ sở 9 - 166 Huỳnh Thúc Kháng, xã Chiên Đàn	2656, 30	1,545.36	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn	Đang tiếp nhận
117	Điểm trường mầm non thôn Phái Bắc, xã Tiên Phước	271.00	48.00	UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước	Đang tiếp nhận
118	Điểm trường MG lẻ thôn 9 cũ, Thôn 15 xã Lãnh Ngọc	280.00		UBND xã Lãnh Ngọc	Lãnh Ngọc	Đang tiếp nhận
119	Trạm Kiểm dịch động vật Hòa Phước - Quốc lộ 1A, Phường Hòa Xuân (Xã Hòa Phước cũ)	281.00	174.00	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Hòa Xuân	Đang tiếp nhận
120	Đất Trường Mẫu giáo Tiên An (Cơ sở thôn 3)	283.50		UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình	Đang tiếp nhận
121	Đất trường MG thôn 4 (đội 7)	285.00	-	UBND xã Lãnh Ngọc	Lãnh Ngọc	Đang tiếp nhận
122	Trụ sở HĐND - UBND, UBMTTQVN xã Tam Thái, huyện Phú Ninh (cũ)	3,000.00	219.00	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn	Đang tiếp nhận
123	Trụ sở UBND xã Tam Lộc cũ, Thôn Đại Quý, xã Tây Hồ	3,000.00		UBND xã Tây Hồ	Tây Hồ	Đang tiếp nhận
124	Trường THCS Tam Lộc cũ, Thôn Đại Quý, xã Tây Hồ	3,500.00		UBND xã Tây Hồ	Tây Hồ	Đang tiếp nhận

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường	Ghi chú
125	Đất Trường Tiểu học Lê Hoàn (Cơ sở Ngọc Tú)	3,617.30	-	UBND xã Phú Ninh	Phú Ninh	Đang tiếp nhận
126	Nhà làm việc UBMT xã Tiên Lãnh cũ, Thôn 13 xã Lãnh Ngọc	300.00		UBND xã Lãnh Ngọc	Lãnh Ngọc	Đang tiếp nhận
127	Điểm trường TH Trần Cao Vân thôn 3A	300.00	84.00	UBND xã Trà Tân	Trà Tân	Đang tiếp nhận
128	Điểm trường MG Thôn 2 xã Tiên Phước	304.00	62.00	UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước	Đang tiếp nhận
129	Điểm trường lẻ (thôn 4 cũ) MG Tiên Mỹ, Thôn Tiên Phú Đông, xã Tiên Phước	304.00		UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước	Đang tiếp nhận
130	Đất Trường Tiểu học Tiên An (Phân hiệu thôn 2)	306.00		UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình	Đang tiếp nhận
131	Cơ sở 2 Tổ Mậu Cà - Trường Mầm non Vàng Anh	307.00	80.00	UBND xã Trà My	Trà My	Đang tiếp nhận
132	Trường mẫu giáo thôn 3, Thôn 8 xã Lãnh Ngọc	308.50		UBND xã Lãnh Ngọc	Lãnh Ngọc	Đang tiếp nhận
133	Trụ sở làm việc cũ, đội thuế Tiên Thọ- Tiên Lập- Tiên Lộc- Tiên Mỹ- Tiên Phong, Thôn 3, xã Tiên Phước	330.00	90.00	UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước	Đang tiếp nhận
134	Trường Mẫu giáo thôn Đồng Nghệ (cũ), Tổ dân phố Đồng Phú, phường Hương Trà	331.90	37.80	UBND phường Hương Trà	Hương Trà	Đang tiếp nhận
135	Trạm Kiểm lâm thị xã Điện Bàn (cũ), 166 Trần Nhân Tông, Vĩnh Điện	340.00	231.90	UBND phường Điện Bàn	Điện Bàn	Đang tiếp nhận
136	Trường TH Bé Văn Đàn củ - điểm trường thôn 1, Thôn Tak Kót, xã Trà Liên	341.00	64.00	UBND xã Trà Liên	Trà Liên	Đang tiếp nhận
137	Trường TH Bé Văn Đàn củ - điểm trường	341.00	128.00	UBND xã Trà Liên	Trà Liên	Đang tiếp nhận

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường	Ghi chú
	thôn 5, Thôn Tak Ngui, xã Trà Liên					
138	Trạm thuế Đốc Kiên, Thôn Đông Sơn.	348.00	75.00	UBND xã Sông Vàng	Sông Vàng	Đang tiếp nhận
139	Nhà trẻ Trường Thành, Thôn Trường Lộc, xã Tây Hồ	348.00		UBND xã Tây Hồ	Tây Hồ	Đang tiếp nhận
140	Điểm trường thôn 4 Trường Tiểu học Tiên Lộc (1 phòng học)	354.50	64.00	UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình	Đang tiếp nhận
141	K08 Phan Bội Châu	357.00	243.00	TT Dịch vụ bán đấu giá TS	Hải Châu	Đang tiếp nhận
142	Đất Trường tiểu học Tiên Lập - Cơ sở thôn 3	358.00		UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình	Đang tiếp nhận
143	Điểm trường lẻ MN Hướng Dương (thôn 4), Thôn Tài Đa, xã Tiên Phước	361.50	260.00	UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước	Đang tiếp nhận
144	Trường MN Hòa Bắc, TDP Nam Mỹ, phường Hải Vân	375.00		UBND phường Hải Vân	Hải Vân	Đang tiếp nhận
145	Trụ sở làm việc phòng TNMT cũ	381.80	385.80	UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước	Đang tiếp nhận
146	Điểm trường thôn 8 (Thôn 10 cũ) TH Tiên Thọ, Thôn 8, xã Tiên Phước	388.00		UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước	Đang tiếp nhận
147	Phòng học thôn 2 cũ TH Tiên Phong, Thôn Phường Thuộc, xã Tiên Phước	388.40		UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước	Đang tiếp nhận
148	Đất Trụ sở Trung tâm KTNN cũ (thị trấn Trà My)	393.00	104.58	UBND xã Trà My	Trà My	Đang tiếp nhận
149	Trụ sở cơ quan Đảng ủy, HĐND, UBND xã Tà Lu cũ, Thôn Aréh Đhông, xã Đông Giang	4,191.40	398.10	UBND xã Đông Giang	Đông Giang	Đang tiếp nhận
150	Trường Mẫu giáo Măng Non - Cơ sở Trà Lang, Tổ dân phố Trà Lang, phường Hương Trà	4,307.80	223.00	UBND phường Hương Trà	Hương Trà	Đang tiếp nhận

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường	Ghi chú
151	Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã Tam Đàn cũ	4,800.00	480.00	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn	Đang tiếp nhận
152	UBND xã Đông Giang (UBND xã Arooi cũ)	4,800.00	786.84	UBND xã Đông Giang	Đông Giang	Đang tiếp nhận
153	Trường Mẫu giáo Tiên Mỹ thôn 8 cũ, Thôn Trà Lai, xã Tiên Phước	400.00	70.00	UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước	Đang tiếp nhận
154	Điểm trường MG Trà Tân thôn 2 (Thôn 3)	405.00	60.68	UBND xã Trà Tân	Trà Tân	Đang tiếp nhận
155	Đường 602, Thôn An Ngãi Tây 1, Hòa Sơn (phường Hòa Khánh)	406.00	580.00	BQL rừng đặc dụng Bà Nà	Hòa Khánh	Đang tiếp nhận
156	Trung tâm giống nông lâm nghiệp Tam An, Thôn An Thiện, xã Tây Hồ	41,140.00		UBND xã Tây Hồ	Tây Hồ	Đang tiếp nhận
157	Trạm kiểm lâm cũ, Thôn 3, xã Tiên Phước	412.80	54.00	UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước	Đang tiếp nhận
158	Trường MN 1-6 (Khối Đà Sơn)	422.00	141.00	Trường mầm non 1-6	Hòa Khánh	Đang tiếp nhận
159	Hội Đông y huyện Quế Sơn; địa chỉ: xã Quế Sơn	425.00	101.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn	Đang tiếp nhận
160	Trường MG Hương Sen - điểm trường tổ 2 thôn 1	425.00	62.90	UBND xã Trà Liên	Trà Liên	Đang tiếp nhận
161	Trường Mẫu giáo thôn 1 Tiên Cảnh (01 phòng học)	425.50	69.52	UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình	Đang tiếp nhận
162	Trường mẫu giáo thôn 5, Thôn 9 xã Lãnh Ngọc	430.00		UBND xã Lãnh Ngọc	Lãnh Ngọc	Đang tiếp nhận
163	Trường MG Hương Sen - điểm trường tổ 3 thôn 1	432.00	80.00	UBND xã Trà Liên	Trà Liên	Đang tiếp nhận
164	Điểm trường TH Tiên Thọ, Thôn 3, xã Tiên Phước	433.00	103.00	UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước	Đang tiếp nhận
165	Trường TH Trần Ngọc Sương Thôn 3, xã Tiên Phước	433.00	64.00	UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước	Đang tiếp nhận

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường	Ghi chú
166	Trường Mẫu giáo thôn Cẩm Long, xã Tây Hồ	440.00		UBND xã Tây Hồ	Tây Hồ	Đang tiếp nhận
167	Điểm trường MG Hương Sen thôn 1	440.00	63.00	UBND xã Trà Liên	Trà Liên	Đang tiếp nhận
168	Trụ sở Trung tâm dân số	450.00	148.00	UBND xã Trà My	Trà My	Đang tiếp nhận
169	Đất Trường Tiểu học Tiên An (Phân hiệu thôn 1)	454.40		UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình	Đang tiếp nhận
170	Tổ 53 phường Hòa Hải, phường Ngũ Hành Sơn	469.10	408.00	Hội người mù	Ngũ Hành Sơn	Đang tiếp nhận
171	Điểm trường lẻ MN Hướng Dương (thôn 2), Thôn Phường Thuốc, xã Tiên Phước	487.80	60.00	UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước	Đang tiếp nhận
172	TRƯỜNG MG ĐIỆN NAM TRUNG (cơ sở 2) - Đ/c: Khối phố 5, Điện Bàn Đông	496.0	84	UBND phường Điện Bàn Đông	Điện Bàn Đông	Đang tiếp nhận
173	Số 05 Ngô Chân Lưu, phường Hòa Khánh	498.00	498.00	Hội người mù	Hòa Khánh	Đang tiếp nhận
174	Điểm trường thôn 1A -Trường PTDTBT TH Trần Cao Vân	498.00	61.00	UBND xã Trà Tân	Trà Tân	Đang tiếp nhận
175	Nhà trẻ thôn Tú Hội, xã Tây Hồ	499.00	48.00	UBND xã Tây Hồ	Tây Hồ	Đang tiếp nhận
176	Trường TH Nguyễn Việt Xuân - điểm trường thôn 3 xã Trà Tân	499.00	141.48	UBND xã Trà Tân	Trà Tân	Đang tiếp nhận
177	Văn phòng Ban - thôn A Xờ, xã Bến Hiên	5,000.00	140.14	Ban Quản lý rừng phòng hộ, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bến Hiên	Đang tiếp nhận
178	Trụ sở làm việc UBND xã Tam Vinh, huyện Phú Ninh (cũ)	5,008.00	390.00	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn	Đang tiếp nhận
179	Số 270 Trần Phú (UBND Q. Hải Châu)	5,015.00	5,782.00	UBND phường Hải Châu	Hải Châu	Đang tiếp nhận
180	UBND xã Đông Giang (Trung tâm kỹ thuật nông nghiệp	5,128.00	284.00	UBND xã Đông Giang	Đông Giang	Đang tiếp nhận

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường	Ghi chú
	huyện Đông Giang cũ)					
181	Trường tiểu học Kim Đồng (Cơ sở Xuân Phú)	5,322.00	500.00	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn	Đang tiếp nhận
182	Trạm Y tế xã Kà Dăng (cũ), Thôn Bến Hiên, xã Bến Hiên	500.00	330.00	Trung tâm Y tế khu vực Đông Giang	Bến Hiên	Đang tiếp nhận
183	Lớp mẫu giáo thôn Phú Mỹ cũ	500.00	60.00	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn	Đang tiếp nhận
184	Trạm Y tế xã Arooi (cũ), Thôn Tu Ngung - Abung xã Đông Giang	500.00	450.00	Trung tâm Y tế khu vực Đông Giang	Đông Giang	Đang tiếp nhận
185	Điểm trường thôn 2B - Trường PTDTBT TH Trần Cao Vân	512.00	107.00	UBND xã Trà Tân	Trà Tân	Đang tiếp nhận
186	Trạm Y tế phường An Xuân (cũ), Đường N24, phường Tam Kỳ	536.50	168.60	Trung tâm Y tế khu vực Tam Kỳ	Tam kỳ	Đang tiếp nhận
187	Trường Mẫu giáo Cẩm Hà cơ sở 2	537.00	164.00	UBND xã Hiệp Đức	Hội An Tây	Đang tiếp nhận
188	Trụ sở UBMTTQVN và các hội đoàn thể xã xã Tà Lu cũ, Thôn Aréh Đhrông, xã Đông Giang	544.00	133.00	UBND xã Đông Giang	Đông Giang	Đang tiếp nhận
189	Trường MN số 2 Hòa Phong (Cơ sở 4), Thôn Cẩm Toại Đông, xã Hòa Vang	551.20	172.00	UBND xã Hòa Vang	Hòa Vang	Đang tiếp nhận
190	Trường TH&THCS Za Hung, điểm trường thôn Ka Dâu cũ	552.1	220.76	UBND xã Đông Giang	Đông Giang	Đang tiếp nhận
191	Trường Mầm non Sơn Ca (đã bàn giao cho xã), thôn Quyết Thắng	552.25	-	UBND xã Sông Vàng	Sông Vàng	Đang tiếp nhận
192	Trường mẫu giáo thôn 4, Thôn 8 xã Lãnh Ngọc	556.00		UBND xã Lãnh Ngọc	Lãnh Ngọc	Đang tiếp nhận
193	Đất trường mẫu giáo Tiên Cảnh Thôn 3 Tiên Cảnh	563.40		UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình	Đang tiếp nhận

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường	Ghi chú
194	Trạm y tế (cũ), xã Tam Thái huyện Phú Ninh trước đây	587.00	254.94	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn	Đang tiếp nhận
195	Phòng Dân Số, Thôn Nghĩa Phước, xã Đại Lộc	595.30	382.44	Trung tâm Y tế khu vực Tam Kỳ	Tam kỳ	Đang tiếp nhận
196	Trạm Y tế xã Tam Phước (cũ) - Khu đất Lululemon thuê sử dụng đến nay đã hết thời hạn, Thôn Cẩm Khê, xã Tây Hồ	6,000.00	643.20	UBND xã Tây Hồ	Tây Hồ	Đang tiếp nhận
197	Trường THPT Nguyễn Khuyến (cũ), đường Quốc lộ 1A (cũ), Điện Phương, Điện Bàn	6,538.80	1,444.00	UBND phường Điện Bàn	Điện Bàn	Đang tiếp nhận
198	Nhà trẻ đội 3 được tiếp quản của HTX 1 Tam Đàn trước đây	600.00		UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn	Đang tiếp nhận
199	Nhà đội 5 HTX Tam Đàn 1	600.00		UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn	Đang tiếp nhận
200	Lớp mẫu giáo thôn Phú Mỹ xã Tam Đàn Trước đây	600.00	45.00	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn	Đang tiếp nhận
201	Điểm trường TH Tiên Thọ, thôn 1, xã Tiên Phước	622.50	72.00	UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước	Đang tiếp nhận
202	Trường mẫu giáo Anh Đào (Thôn Trường Mỹ)	626.00	300.00	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn	Đang tiếp nhận
203	Lô A2-17 Khu E1 KCC cầu Cẩm Lệ, đường Võ An Ninh, phường Cẩm Lệ	626.00	475.00	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Hòa Xuân	Đang tiếp nhận
204	UBND xã Đông Giang (Phòng VH, KH và TT huyện Đông Giang cũ), Thôn Ngã 3, xã Đông Giang	643.00	360.10	UBND xã Đông Giang	Đông Giang	Đang tiếp nhận
205	Đất Trường mẫu giáo Tiên Lập - Cơ sở 2	643.00		UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình	Đang tiếp nhận
206	Điểm trường thôn 5 Trường Tiểu học Tiên Lộc (1 phòng học)	648.00	64.00	UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình	Đang tiếp nhận

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường	Ghi chú
207	Lớp mẫu giáo thôn Đàn Trung	660.00	160.00	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn	Đang tiếp nhận
208	Đất Trường MG Ánh Hồng Dương Đàn	662.00	-	UBND xã Phú Ninh	Phú Ninh	Đang tiếp nhận
209	Trường Mẫu giáo thôn 1 Tam Lộc, Thôn Đại Quý, xã Tây Hồ	673.00		UBND xã Tây Hồ	Tây Hồ	Đang tiếp nhận
210	Trung tâm CUDVSNC xã Đông Giang (Phòng giáo dục và Đào tạo huyện cũ), Thôn Ngã 3, xã Đông Giang	681.00	828.00	Trung tâm CUDVSNC xã Đông Giang	Đông Giang	Đang tiếp nhận
211	Trạm Y tế Tiên Phong cũ, Thôn Địch An, xã Tiên Phước	694.00	170.20	Trung tâm Y tế khu vực Tiên Phước	Tiên Phước	Đang tiếp nhận
212	Trường Tiểu học Tiên Cảnh số 1 (Phân hiệu thôn 3)	699.00	210.00	UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình	Đang tiếp nhận
213	Trường MG Phú Gia 2 (cũ), thôn Phú Gia 2, xã Quế Phước	700.00	90.00	UBND xã Quế Phước	Quế Phước	Đang tiếp nhận
214	Cơ sở 2: Điểm trường thôn 3 (ĐP3)-Trường Tiểu học Lê Văn Tám	714.00	56.00	UBND xã Trà My	Trà My	Đang tiếp nhận
215	Điểm trường Mẫu giáo Thôn 3, xã Tiên Phước	726.50	69.00	UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước	Đang tiếp nhận
216	Nhà trẻ đội 10 HTX Tam Đàn 1 cũ	750.00		UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn	Đang tiếp nhận
217	Điểm trường TH Trần Cao Vân thôn 1C	771.00	167.00	UBND xã Trà Tân	Trà Tân	Đang tiếp nhận
218	Trụ sở UBMTTQVN và các hội đoàn thể xã Za Hung cũ	781.00	125.00	UBND xã Đông Giang	Đông Giang	Đang tiếp nhận
219	Điểm trường mầm non thôn Phái Nam, Thôn Bình An, xã Tiên Phước	787.00	48.00	UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước	Đang tiếp nhận
220	Điểm trường thôn 3A - Trường MG Trà Giác	80.00	60.00	UBND xã Trà Tân	Trà Tân	Đang tiếp nhận
221	Trường Mẫu giáo Tuổi Thơ cơ sở thôn	819.00	60.00	UBND xã Tây Hồ	Tây Hồ	Đang tiếp nhận

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường	Ghi chú
	Lộc Ninh, Thôn Tú Hội, xã Tây Hồ					
222	Trụ sở làm việc TTKT Nông nghiệp huyện, Thôn Tiên Bình, xã Tiên Phước	869.00	455.00	UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước	Đang tiếp nhận
223	Điểm trường TH thôn 3 Điểm lẻ, thôn 3 xã Lãnh Ngọc	885.50		UBND xã Lãnh Ngọc	Lãnh Ngọc	Đang tiếp nhận
224	Cơ sở Trại phát triển giống nầm Điện Ngọc, địa chỉ: KP Tứ Hà, phường Điện Bàn Đông	9,000.0	2,244	UBND phường Điện Bàn Đông	Điện Bàn Đông	Đang tiếp nhận
225	Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Quảng Nam (Cơ sở 2), Quốc lộ 1A (cũ), Điện Phương, Điện Bàn	9,536.00	1,475.00	UBND phường Điện Bàn	Điện Bàn	Đang tiếp nhận
226	Trung tâm HTX 2 cũ của Thị trấn Phú Thịnh, huyện Phú Ninh	9,780.00		UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn	Đang tiếp nhận
227	Trường TH Minh Viên Thôn 7B Tiên Cảnh (phòng học và nhà vệ sinh)	907.00	124.00	UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình	Đang tiếp nhận
228	Trường TH Hòa Bắc, TDP Nam Yên, phường Hải Vân	944.00	264.00	UBND phường Hải Vân	Hải Vân	Đang tiếp nhận
229	Trường MG Trà Giác - Thôn 1 (Trường cũ)	947.00	250.30	UBND xã Trà Tân	Trà Tân	Đang tiếp nhận
230	TRƯỜNG TH NGUYỄN PHAN VINH (cơ sở 3) - Khối Phố 8, Điện Bàn Đông	958.0	250	UBND phường Điện Bàn Đông	Điện Bàn Đông	Đang tiếp nhận
231	K39 Cù Chính Lan	97.00	-	UBND phường Thanh Khê	Thanh Khê	Đang tiếp nhận
232	Cơ sở 2: Trường Mẫu giáo Họa Mĩ: Điểm trường thôn Trà Nhan	1,574	825	UBND xã Phước Trà	Phước Trà	Đã tiếp nhận
233	Trạm y tế Hiệp Thuận cũ	1,87	341	UBND xã Hiệp Đức	Hiệp Đức	Đã tiếp nhận

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường	Ghi chú
234	Cơ sở 4: Trường Mẫu giáo Hòa Mi, Điểm trường thôn Trà Va (thôn 6 cũ)	294	84	UBND xã Phước Trà	Phước Trà	Đã tiếp nhận
235	Cơ sở 7: Trường MG Phương Hồng - điểm trường thôn Xuân Hòa; địa chỉ: thôn Xuân Hòa, xã Quế Phước	314	58.00	UBND xã Quế Phước	Quế Phước	Đã tiếp nhận
236	Cơ sở 3: Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc tại thôn Trà Va (thôn 6 cũ)	380	121	UBND xã Phước Trà	Phước Trà	Đã tiếp nhận
237	Cơ sở 2: Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc tại thôn Trà Va (thôn 5 cũ)	471	135	UBND xã Phước Trà	Phước Trà	Đã tiếp nhận
238	Cơ sở 3: Trường Tiểu học Lê Lợi- Cơ sở phân hiệu tại thôn 3 cũ (thôn Trà Nô)	588	152	UBND xã Phước Trà	Phước Trà	Đã tiếp nhận
239	Trạm y tế Tân An cũ	600	89	UBND xã Hiệp Đức	Hiệp Đức	Đã tiếp nhận
240	Cơ sở 4: Trường TH Lê Lợi, điểm trường thôn Trà Nô	730	100.00	UBND xã Phước Trà	Phước Trà	Đã tiếp nhận
241	Số 319 Trường Chinh	1,000.00	-	UBND phường Thanh Khê	Thanh Khê	Đã tiếp nhận
242	Trạm Y tế Tam Mỹ 1 (Trạm Y tế xã Tam Mỹ Đông (cũ)), Thôn Phú Quý 1, xã Tam Mỹ	1,000.00	317.00	Trung tâm Y tế Khu vực Núi Thành	Tam Mỹ	Đã tiếp nhận
243	Trạm Kiểm lâm Thái Xuân - xã Đức Phú, TP Đà Nẵng	1,000.00	112.00	Hạt Kiểm Lâm Liên xã Khu vực 8, Chi cục Kiểm Lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Đức Phú	Đã tiếp nhận
244	Trụ sở Phòng Tài chính - Kế hoạch cũ (Thị trấn Trà My) (Thôn Dương Hoà, xã Trà My)	1,007.00	864.00	UBND xã Trà My	Trà My	Đã tiếp nhận
245	Trường MN - Thôn Hòa Hải/xã Hòa Phú	1,011.00	1,011.00	Trường MN Hòa Phú	Hòa Vang	Đã tiếp nhận

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường	Ghi chú
246	Trạm Y tế xã Đại Hòa (cũ), Thôn 2, xã Đại Lộc	1,017.00	384.32	Trung tâm Y tế khu vực Đại Lộc	Đại Lộc	Đã tiếp nhận
247	Trạm Y tế Quế Lâm (cũ), Thôn Tứ Trung, xã Quế Phước	1,050.00	281.00	Trung tâm Y tế khu vực Nông Sơn	Quế Phước	Đã tiếp nhận
248	Trạm KL Sơn Trà – Ngũ Hành Sơn, phường Thọ Quang (phường Sơn Trà)	1,056.00	131.00	Chi cục Kiểm lâm	Sơn Trà	Đã tiếp nhận
249	Trạm Y tế Quế Phước (cũ), Thôn Phú Gia, xã Quế Phước	1,070.59	354.00	Trung tâm Y tế khu vực Nông Sơn	Quế Phước	Đã tiếp nhận
250	Số 16 Lê Lợi, P. Tam Kỳ	1,085.00	401.00	TT Sâm Ngọc Linh	Tam kỳ	Đã tiếp nhận
251	Trường TH Hòa Phước 2, Giăng Nam 2, P. Hòa Xuân	1,102.00	224.82	UBND phường Hòa Xuân	Hòa Xuân	Đã tiếp nhận
252	Trạm Y tế Duy Thu, Thôn Phú Đa 1, xã Thu Bồn	1,149.00	1,408.00	Trung tâm Y tế Khu vực Duy Xuyên	Thu Bồn	Đã tiếp nhận
253	Trạm Y tế xã Điện Phước (cũ), Xã Điện Bàn Tây	1,160.00	480.00	Trung tâm Y tế khu vực Điện Bàn	Điện Bàn Tây	Đã tiếp nhận
254	Số 88 Điện Biên Phủ, phường Thanh Khê	1,162.70	519.20		Thanh Khê	Đã tiếp nhận
255	Trạm Y tế xã Bình Định Nam, Thôn Đồng Thanh Sơn- xã Đồng Dương	1,176.00	298.68	Trung tâm Y tế khu vực Thăng Bình	Đồng Dương	Đã tiếp nhận
256	UBND Thị Trấn Khâm Đức	1,178.7	527	UBND xã Khâm Đức	Khâm Đức	Đã tiếp nhận
257	Điểm trường TH Tam Hòa, điểm Tam Hòa 2	1,221.00	126.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn	Đã tiếp nhận
258	Trường TH số 2 - KV Thôn An Trạch/xã Hòa Tiến	1,292.00	244.00	Trường tiểu học số 2 Hòa Tiến	Hòa Tiến	Đã tiếp nhận
259	Cơ sở 3 (thôn Phú Hòa, xã Tam Sơn, huyện Núi Thành)	1,311.50	244.00	UBND xã Đức Phú	Đức Phú	Đã tiếp nhận
260	Trụ sở làm việc UBND xã Quế Lâm (cũ), thôn Tứ Trung, xã Quế Phước	1,316.00		UBND xã Quế Phước	Quế Phước	Đã tiếp nhận

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường	Ghi chú
261	Trường TH Tiểu La, Cơ sở lẻ - Số 440 Ngô Quyền	1,348.20		UBND phường An Hải	An Hải	Đã tiếp nhận
262	Trường TH - Thôn Đông Lâm/xã Hòa Phú	1,368.00	1,368.00	Trường tiểu học Hòa Phú	Hòa Vang	Đã tiếp nhận
263	Trường TH&THCS Võ Thị Sáu (cơ sở Nước Lang)	1,405.6	140	UBND xã Khâm Đức	Khâm Đức	Đã tiếp nhận
264	Đất thu hồi của Ban Trị sự giáo hội Phật giáo Việt Nam huyện Bắc Trà My (cũ)	1,459.00		UBND xã Trà My	Trà My	Đã tiếp nhận
265	Đất giáo dục thôn Nam Sơn (Mầm non 2)	1,500.00	60.00	UBND xã Hòa Tiến	Hòa Tiến	Đã tiếp nhận
266	Trường TH Lý Tự Trọng, Thôn Bích An, xã Tam Xuân, TP Đà Nẵng	1,601.50	229.19	UBND xã Tam Xuân	Tam Xuân	Đã tiếp nhận
267	Trường Tiểu học Lăng, thôn Aró, xã Tây Giang, thành phố Đà Nẵng	1,610.20	137.86	Trường Tiểu học Lăng	Tây Giang	Đã tiếp nhận
268	Xã Hòa Phú (xã Hòa Vang)	1,647.00	165.00	TT Kiểm soát bệnh tật	Hòa Vang	Đã tiếp nhận
269	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi (phân hiệu thôn Việt Sơn)	1,674.00	300.00	UBND xã Đồng Dương	Đồng Dương	Đã tiếp nhận
270	Điểm trạm Nông Sơn (Trạm Y tế Quê Lộc cũ), Thôn Lộc Trung, xã Nông Sơn	1,708.00	711.00	Trung tâm Y tế khu vực Nông Sơn	Nông Sơn	Đã tiếp nhận
271	Trường TH số 1 Hòa Châu - KV Giáng Đông/xã Hòa Châu	1,719.00	264.00	Trường tiểu học số 1 Hòa Châu	Hòa Xuân	Đã tiếp nhận
272	Trường Mẫu giáo Thôn Diên Lộc Bắc	1,750.00	55.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn	Đã tiếp nhận
273	Cơ sở tại Trường MG Hà Lam cũ (Khu phố 8, tổ 11 cũ), (thửa 485 TĐĐ 03)	1,854.00		UBND xã Thăng Bình	Thăng Bình	Đã tiếp nhận
274	Trụ sở làm việc UBND xã Hòa Bắc	1,938.00	1,337.00	UBND phường Hải Vân	Hải Vân	Đã tiếp nhận

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường	Ghi chú
275	Điểm trường TH Tam Hòa, điểm Tam Hòa1	1,960.00	210.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn	Đã tiếp nhận
276	Số 117 Hùng Vương, phường Tam Kỳ	1,964.00	1,292.00	Chi cục Quản lý tài nguyên nước và Thủy lợi	Tam Kỳ	Đã tiếp nhận
277	Đất trường mẫu giáo cũ thôn Thăng Trà	100.00	30.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn	Đã tiếp nhận
278	239 Nguyễn Chí Thanh, phường Hải Châu (TYT Hải Châu cơ sở 1 (cũ)/TYT Hải Châu 1(cũ))	102.70	225.22	Trung tâm Y tế Khu vực Hải Châu, Sở Y tế	Hải Châu	Đã tiếp nhận
279	Nhà quản lý Hồ An Long 2	104.00	41.44	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn	Đã tiếp nhận
280	Trường MN Hòa Nhơn, Thôn Trước Đông	110.00	50.00	UBND Xã Bà Nà	Bà Nà	Đã tiếp nhận
281	Xã Hòa Phú (nay là Hòa Vang) - Hội nhà báo	114.00	98.00	Hội Nhà báo	Hòa Vang	Đã tiếp nhận
282	Hợp tác xã Nông nghiệp Quế Minh	120.00	120.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn	Đã tiếp nhận
283	KDC Nam cầu Cẩm Lệ (lô đất trồng khu B)	126,000.00	94.00	Công ty Công viên Cây xanh	Hòa Xuân	Đã tiếp nhận
284	Số 107 Hoàng Hoa Thám, phường Thanh Khê	129.80	307.30	Phòng Công chứng số 2	Thanh Khê	Đã tiếp nhận
285	Trường MN - KV Cẩm Toại Trung 1/xã Hòa Phong	134.00	54.00	Trường MN Hòa Phong	Hòa Vang	Đã tiếp nhận
286	Vườn ươm tạm số 7 (Tiên Sơn). Phường Mỹ An	14,521.00	40.00	Công ty Công viên Cây xanh	Ngũ Hành Sơn	Đã tiếp nhận
287	Trường MG Hoa Phong Lan phân hiệu thôn Nhứt Đông	1450.00	396.00	UBND xã Việt An	Việt An	Đã tiếp nhận
288	Vườn ươm Hòa Ninh (Giai đoạn III)	146,670.00	-	Công ty Công viên Cây xanh	Bà Nà	Đã tiếp nhận
289	Trường TH Ngô Mây, Thôn Long Thành, xã Tam Xuân, TP Đà Nẵng	150.00	72.00	UBND xã Tam Xuân	Tam Xuân	Đã tiếp nhận
290	Trụ sở các Hội xã hội phường Phước Hoà	154.40	260.50	UBND phường Tam Kỳ	Tam kỳ	Đã tiếp nhận

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường	Ghi chú
	(cũ), Số 112 Phan Đình Phùng					
291	Trụ sở làm việc cũ của Đội thuế liên xã vùng A, Thôn Tam Hoà, xã Hà Nha	163.60	84.00	UBND xã Hà Nha	Hà Nha	Đã tiếp nhận
292	Đội Thuế xã Hòa Phong (cũ), xã Hòa Vang	173.60	34.00		Hòa Vang	Đã tiếp nhận
293	Nhà quản lý Hồ An Long 1	176.00	80.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn	Đã tiếp nhận
294	Số 248 Phan Châu Trinh, P. Tam Kỳ	181.00	362.00	TT Khuyến công & XTTM	Tam kỳ	Đã tiếp nhận
295	Trường Mẫu giáo phân hiệu Việt Sơn	188.00	100.00	UBND xã Đồng Dương	Đồng Dương	Đã tiếp nhận
296	Vườn ươm Hòa Thọ, P. Cẩm Lệ	19,602.00	280.00	Công ty Công viên Cây xanh	Cẩm Lệ	Đã tiếp nhận
297	Trường MN - Thôn Hương Lam (thôn 4 cũ)/xã Hòa Phú	195.00	73.00	Trường MN Hòa Khương	Hòa Tiến	Đã tiếp nhận
298	Đất trường mầm non Hương Lam, Thôn Hương Lam	195.00	73.00	UBND xã Hòa Tiến	Hòa Tiến	Đã tiếp nhận
299	Trụ sở UBND xã Quế Cường (cũ), Thôn Thạch Khê	2,089.00	840.00	UBND xã Quế Sơn Trung	Quế Sơn Trung	Đã tiếp nhận
300	Số 01A Phan Bội Châu, P. Bàn Thạch	2,100.00	516.00	TT Khuyến nông & QLCảng cá	Bàn Thạch	Đã tiếp nhận
301	UBND xã Phước Xuân	2,123.4	1,065	UBND xã Khâm Đức	Khâm Đức	Đã tiếp nhận
302	HTX Hòa Nhơn 3, Thôn Phước Hưng Nam,	2,179.00		UBND Xã Bà Nà	Bà Nà	Đã tiếp nhận
303	Trạm y tế Duy Thành, Thôn Thi Thại, xã Duy Nghĩa	2,270.00	1,000.00	Trung tâm Y tế Khu vực Duy Xuyên	Duy Nghĩa	Đã tiếp nhận
304	Trường TH Đại Cường (Cơ sở 3: Cụm lẻ thôn Ô Gia Bắc)	2,271.80	320.00	UBND xã Vu Gia	Vu Gia	Đã tiếp nhận
305	Trung tâm GDTX huyện P/Sơn cũ đường Đinh Núp	2,313.0	813	UBND xã Khâm Đức	Khâm Đức	Đã tiếp nhận
306	Trường TH&THCS Võ Thị Sáu (cơ sở Lao Đu)	2,456.3	406	UBND xã Khâm Đức	Khâm Đức	Đã tiếp nhận

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường	Ghi chú
307	Quốc lộ 1A P. Bàn Thạch (Quảng Nam cũ)	2,519.00	900.00	Chi cục Trồng trọt & BVTV	Bàn Thạch	Đã tiếp nhận
308	QL 1A, P. Bàn Thạch (phường Hòa Thuận cũ), TP Đà Nẵng	2,618.00	1,593.00	Chi cục QLTT, Sở Công Thương	Bàn Thạch	Đã tiếp nhận
309	Quốc lộ 1A P. Bàn Thạch (Quảng Nam cũ)	2,743.00	953.00	Chi cục Chăn nuôi & Thú y	Bàn Thạch	Đã tiếp nhận
310	Cơ sở Trường Cao Đẳng Quảng Nam, 106 Trần Văn Dư, P.An Xuân (cũ)	2,809.40	3,808.00	UBND phường Tam Kỳ	Tam kỳ	Đã tiếp nhận
311	Trạm dân phòng thôn Trường Định	209.00	-	UBND phường Hải Vân	Hải Vân	Đã tiếp nhận
312	Nhà kho lưu trữ của Phòng Nội Vụ (cũ)(Đất tại số 06 Phan Thanh)	210.7	-	UBND xã Khâm Đức	Khâm Đức	Đã tiếp nhận
313	Trường MN - KV Cẩm Toại Trung 3/xã Hòa Phong	217.00	217.00	Trường MN Hòa Phong	Hòa Vang	Đã tiếp nhận
314	Công ty TNHH MTV XD&TM Thủy Lợi (Trà Dương) (Thôn Dương Trung, xã Trà My)	225.00		UBND xã Trà My	Trà My	Đã tiếp nhận
315	Đất giáo dục Thôn Bắc An, xã Hoà Tiến (Mầm non 1)	227.60	75.50	UBND xã Hòa Tiến	Hòa Tiến	Đã tiếp nhận
316	Trường MN Hòa Liên 2, TDP Tân Ninh	230.00	52.00	UBND phường Liên Chiểu	Liên Chiểu	Đã tiếp nhận
317	Trường MG phân hiệu Hiền Phong	238.00	80.00	UBND xã Đồng Dương	Đồng Dương	Đã tiếp nhận
318	Cơ sở 2: Trường MG Phụng Hồng - điểm trường thôn Tứ Nhũ, thôn Tứ Nhũ, xã Quế Phước	244.00	101.00	UBND xã Quế Phước	Quế Phước	Đã tiếp nhận
319	Trường MN công lập Hoà Sơn, Điểm trường Thôn Hoà Khê, xã Hoà Sơn cũ	256.00	83.00	UBND phường Hoà Khánh	Hòa Khánh	Đã tiếp nhận
320	Trạm Y tế Quế Ninh (cũ), Thôn Khánh Bình, xã Quế Phước	261.00	110.00	Trung tâm Y tế khu vực Nông Sơn	Quế Phước	Đã tiếp nhận

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường	Ghi chú
321	Đất Điểm trường lê MG Tiên Cẩm	263.00		UBND xã Sơn Cẩm Hà	Cẩm Hà	Đã tiếp nhận
322	Nhà Chiếu bóng	268.4	90	UBND xã Khâm Đức	Khâm Đức	Đã tiếp nhận
323	Trường MN - Thôn Phú Thượng B/xã Hòa Sơn	277.00	277.00	Trường MN Hòa Sơn	Hòa Khánh	Đã tiếp nhận
324	Trường MN - Thôn Phú Sơn 3/xã Hòa Khương	279.00	279.00	Trường MN Hòa Khương	Hòa Tiến	Đã tiếp nhận
325	Thôn Yên Lư, xã Xuân Phú	3,000.00	1,868.00	Trung tâm Dịch vụ Việc làm, Sở Nội vụ	Xuân Phú	Đã tiếp nhận
326	Trụ sở làm việc Trạm Kiểm dịch thực vật (của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật bàn giao), Thôn Câu Lâu Tây	3,188.50	279.80	UBND xã Nam Phước	Nam Phước	Đã tiếp nhận
327	142 Phan Bội Châu, Tam Kỳ (Quảng Nam cũ)	3,213.00	1,980.00	Báo - Đài Quảng Nam	Tam kỳ	Đã tiếp nhận
328	250-252-254 Bạch Đằng, phường Phước Ninh	3,310.20	4,954.83	Chi cục Hải Quan	Hải Châu	Đã tiếp nhận
329	Cơ sở thôn Bà Bầu, xã Tam Xuân, TP Đà Nẵng (đã bàn giao cho UBND xã Tam Xuân)	3,465.00	172.80	UBND xã Tam Xuân	Tam Xuân	Đã tiếp nhận
330	Trường Tiểu học Trần Cao Vân (phân hiệu Xuân An)	3,752.00		UBND xã Đồng Dương	Đồng Dương	Đã tiếp nhận
331	Trụ sở UBND xã Đại Hiệp cũ (thôn Tích Phú, xã Đại Lộc)	3,815.00	2,388.00	UBND xã Đại Lộc	Đại Lộc	Đã tiếp nhận
332	Trường tiểu học Quế Long (điểm Lộc Thượng)	3,950.00	428.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn	Đã tiếp nhận
333	Trường mẫu giáo cũ thôn Thăng Đông 2	300.00	48.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn	Đã tiếp nhận
334	Trường MN công lập Hoà Sơn, Điểm trường Thôn Phú Hạ, xã Hoà Sơn cũ	308.00		UBND phường Hoà Khánh	Hòa Khánh	Đã tiếp nhận

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường	Ghi chú
335	Trường MG Bình Định Nam- Phân hiệu thôn Châu Xuân	308.00	210.60	UBND xã Đồng Dương	Đồng Dương	Đã tiếp nhận
336	Trường mẫu giáo Bình Định Bắc (phân hiệu Xuân Thái)	318.00	119.00	UBND xã Đồng Dương	Đồng Dương	Đã tiếp nhận
337	Trụ sở Trạm Kiểm lâm Nam Hải Vân (Trạm Kiểm lâm Kim Liên)	320.00	128.00	Chi cục Kiểm lâm	Hải Vân	Đã tiếp nhận
338	Trường MN - Thôn Phú Thượng A/xã Hòa Sơn	320.00	320.00	Trường MN Hòa Sơn	Hòa Khánh	Đã tiếp nhận
339	Cơ sở 1: Trường MG Phụng Hồng - điểm trường Thôn Dùi Chiêng, thôn Dùi Chiêng, xã Quế Phước	331.00		UBND xã Quế Phước	Quế Phước	Đã tiếp nhận
340	Trường Mẫu giáo Hoạ My (Điểm trường lẻ), Thôn 6 xã Phước Năng	344.40	176.44	UBND xã Phước Năng	Phước Năng	Đã tiếp nhận
341	Trụ sở cũ Trạm Bảo vệ Thực vật	345.00	232.50	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn	Đã tiếp nhận
342	Trường Mẫu giáo Thôn Lạc Sơn	350.00	70.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn	Đã tiếp nhận
343	Trường MN - Thôn Xuân Phú (kề nhà họp thôn cũ)/xã Hòa Sơn	359.00	359.00	Trường MN Hòa Sơn	Hòa Khánh	Đã tiếp nhận
344	Trường MN xã Hoà Sơn, Điểm trường Xuân Phú B, xã Hoà Sơn cũ	359.30		UBND phường Hoà Khánh	Hòa Khánh	Đã tiếp nhận
345	Trụ sở cũ Trạm Thú Y	361.00	292.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn	Đã tiếp nhận
346	Chi cục kiểm lâm - Trạm Kiểm lâm Phú Túc	362.00	80.00	Chi cục Kiểm lâm	Hòa Vang	Đã tiếp nhận
347	Trường Mẫu giáo liên xã Năng Mỹ (Điểm trường lẻ), Thôn 2, xã Phước Năng	369.00	82.00	UBND xã Phước Năng	Phước Năng	Đã tiếp nhận
348	TT Giáo dục dạy nghề 05-06 (cũ)	37,667.00	-	UBND xã Hòa Bắc	Hải Vân	Đã tiếp nhận

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường	Ghi chú
349	Trường MN - Thôn Lộc Mỹ/xã Hòa Bắc	370.00	370.00	Trường MN Hòa Bắc	Hải Vân	Đã tiếp nhận
350	10 Lý Thường Kiệt	380.80	560.00	Bảo hiểm xã hội thành phố	Hải Châu	Đã tiếp nhận
351	Điểm Trường MG Đông Phú điểm Tam Hòa	382.50	74.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn	Đã tiếp nhận
352	Trường MN 1-6 (Khối Khánh Sơn)	385.00	114.00	Trường mầm non 1-6	Hòa Khánh	Đã tiếp nhận
353	Đất trường mầm non Phú Sơn Nam, Thôn Phú Sơn Nam	388.00	150.00	UBND xã Hòa Tiến	Hòa Tiến	Đã tiếp nhận
354	Trường mẫu giáo thôn Châu Sơn	391.00	110.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn	Đã tiếp nhận
355	Phường Hòa Xuân	394.00	-	Công ty Công viên Cây xanh	Hòa Xuân	Đã tiếp nhận
356	Trường MN Hòa Phú - KV Thôn An Châu, xã Hòa Phú	396.00	396.00	Trường MN Hòa Phú	Hòa Vang	Đã tiếp nhận
357	Thôn An Ngãi Tây II, Hòa Sơn (Phường Hòa Khánh)	398.00	189.00	TT Dịch vụ việc làm ĐN	Hòa Khánh	Đã tiếp nhận
358	Đất trường mầm non Phước Sơn cũ, Thôn 5	399.00	104.55	UBND xã Hòa Tiến	Hòa Tiến	Đã tiếp nhận
359	Trường MN Hòa Phước, TDP Giáng Nam 1, P. Hòa Xuân	399.36	90.00	UBND phường Hòa Xuân	Hòa Xuân	Đã tiếp nhận
360	Cơ sở 3 Trường TH Ngô Mây, thôn Long Thành, xã Tam Xuân, TP Đà Nẵng	4,022.20	270.84	UBND xã Tam Xuân	Tam Xuân	Đã tiếp nhận
361	Chi cục Kiểm lâm - Trạm KL Bàu Bàng (mới)	4,193.00	172.00	Chi cục Kiểm lâm	Hải Vân	Đã tiếp nhận
362	Trạm Thú y, Thôn Phú Hương, xã Hà Nha	4,317.00	231.00	UBND xã Hà Nha	Hà Nha	Đã tiếp nhận
363	Trụ sở Trung tâm kỹ thuật nông nghiệp (Thôn Đại Phú, xã Đại Lộc)	4,358.00	500.00	UBND xã Đại Lộc	Đại Lộc	Đã tiếp nhận
364	Trạm y tế Duy Nghĩa, Thôn Hội Sơn, xã Duy Nghĩa	4,598.00	495.00	Trung tâm Y tế Khu vực Duy Xuyên	Duy Nghĩa	Đã tiếp nhận

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường	Ghi chú
365	Số 01A Lê Đình Dương, P. Bàn Thạch	4,999.00	682.00	BQL di tích & danh thắng	Bàn Thạch	Đã tiếp nhận
366	Trường mẫu giáo thôn Châu Sơn 3 cũ	400.00	35.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn	Đã tiếp nhận
367	Trường Mầm non bán công Đông Phú (Độc Đò) - TDP Lãnh Thượng 1	405.00		UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn	Đã tiếp nhận
368	Phòng TC_KH huyện Đại Lộc (Đường Hùng Vương, thôn Phước Mỹ, xã Đại Lộc)	424.50	605.40	UBND xã Đại Lộc	Đại Lộc	Đã tiếp nhận
369	Trường MG Sơn Ca phân hiệu thôn Phú Cốc Đông	441.00	56.00	UBND xã Việt An	Việt An	Đã tiếp nhận
370	Trung tâm dân số gia đình trẻ em (Đường Hồ Chí Minh)	455.7	152	UBND xã Khâm Đức	Khâm Đức	Đã tiếp nhận
371	Hội Người mù huyện Quế Sơn; địa chỉ: xã Quế Sơn	464.00	300.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn	Đã tiếp nhận
372	Cơ sở tại Trường MG Hà Lam cũ (Khu phố 2, tổ 4 cũ), đường Nguyễn Thuật (thửa 356 TĐĐ 29)	466.76		UBND xã Thăng Bình	Thăng Bình	Đã tiếp nhận
373	Cơ sở 2: Trường MG Hoa Mai - điểm trường thôn Phú Gia 1, thôn Phú Gia 1, xã Quế Phước	477.00	70.00	UBND xã Quế Phước	Quế Phước	Đã tiếp nhận
374	Trường mẫu giáo Sơn Ca (La Mung) Quyền sử dụng đất số DC085446 ngày 9/3/2022	479.4		UBND xã Khâm Đức	Khâm Đức	Đã tiếp nhận
375	Trường MN Hòa Liên 2, TDP Vân Dương 1	483.00	45.00	UBND phường Liên Chiểu	Liên Chiểu	Đã tiếp nhận
376	Cơ sở 4: Trường MG Hoa Mai - điểm trường thôn Khánh Bình, thôn Khánh Bình, xã Quế Phước	495.00	210.00	UBND xã Quế Phước	Quế Phước	Đã tiếp nhận

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường	Ghi chú
377	Trường TH Trần Cao Vân (phân hiệu thôn Châu Xuân)	5,860.00	262.50	UBND xã Đồng Dương	Đồng Dương	Đã tiếp nhận
378	Trường TH xã Hoà Sơn, Điểm trường thôn Hoà Khê, xã Hoà Sơn cũ	500.00	84.00	UBND phường Hoà Khánh	Hòa Khánh	Đã tiếp nhận
379	K280/11 Hoàng Diệu, phường Hải Châu (TYT Phước Ninh cơ sở 2 (cũ)/TYT Bình Hiên (cũ))	508.10	410.97	Trung tâm Y tế Khu vực Hải Châu, Sở Y tế	Hải Châu	Đã tiếp nhận
380	Kho chứa dụng cụ phòng chống thiên tai (Đất trường mầm non Gò Hà cũ), Thôn Gò Hà	509.00	145.00	UBND xã Hòa Tiến	Hòa Tiến	Đã tiếp nhận
381	Cơ sở tại Trường MG Hà Lam cũ (Khu phố 8, tổ 12 cũ), (thửa 387 TBD 06)	541.30		UBND xã Thăng Bình	Thăng Bình	Đã tiếp nhận
382	Trụ sở Trạm Kiểm lâm Hòa Bắc	542.00	250.00	Chi cục Kiểm lâm	Hải vân	Đã tiếp nhận
383	Khối nhà Trung tâm Dân số - KHHGD huyện Nam Giang (cũ), Thôn Bến Giằng, xã Bến Giằng	544.10	234.60	Trung tâm Y tế khu vực Nam Giang	Bến Giằng	Đã tiếp nhận
384	Trường MN - KV Cẩm Toại Trung 2/xã Hòa Phong	559.00	72.00	Trường MN Hòa Phong	Hòa Vang	Đã tiếp nhận
385	Tường Mẫu giáo Thôn Hòa Mỹ Tây, Thôn Hòa Mỹ	565.00	75.00	UBND xã Xuân Phú	Xuân Phú	Đã tiếp nhận
386	Hội Chữ thập đỏ huyện Quế Sơn; địa chỉ: xã Quế Sơn	577.80	344.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn	Đã tiếp nhận
387	Trường Mẫu giáo liên xã Năng Mỹ (Điểm trường lẻ), Thôn 9, xã Phước Năng	583.50	95.20	UBND xã Phước Năng	Phước Năng	Đã tiếp nhận
388	Đất Điểm trường thôn 4 MG Tiên Sơn	587.60		UBND xã Sơn Cẩm Hà	Cẩm Hà	Đã tiếp nhận
389	Điểm trường MG Đông Phú, điểm Thuận An	593.00	226.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn	Đã tiếp nhận

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường	Ghi chú
390	Trường MG Bình Định Nam - Phân hiệu thôn An Lộc	593.5	210.60	UBND xã Đồng Dương	Đồng Dương	Đã tiếp nhận
391	HTX NN 1 Hòa Nhơn (cũ) - Phú Hòa, xã Hòa Nhơn	60.00	60.00	UBND xã Bà Nà	Bà Nà	Đã tiếp nhận
392	Nhà làm việc Hạt KL Bà Nà – Núi Chúa	600.00	300.00	Chi cục Kiểm lâm	Bà Nà	Đã tiếp nhận
393	Tòa án huyện Đại Lộc cũ (Đường Hùng Vương, thôn Phước Mỹ, Xã Đại Lộc)	607.00	746.40	UBND xã Đại Lộc	Đại Lộc	Đã tiếp nhận
394	Trường MG phân hiệu Bắc Bình Sơn	609.00	52.50	UBND xã Đồng Dương	Đồng Dương	Đã tiếp nhận
395	Bên hông nhà K87/06 Cù Chính Lan	61.00	-	UBND phường Thanh Khê	Thanh Khê	Đã tiếp nhận
396	Nhà làm việc các hội huyện Đại Lộc cũ (Đường Hùng Vương, thôn Phước Mỹ, xã Đại Lộc)	619.0	849	UBND xã Đại Lộc	Đại Lộc	Đã tiếp nhận
397	Trường MG Sơn Ca phân hiệu thôn Hóa Trung	621.00	98.00	UBND xã Việt An	Việt An	Đã tiếp nhận
398	Đất thu hồi của Công ty cổ phần Lương thực và Dịch vụ Quảng Nam	63.00		UBND xã Trà My	Trà My	Đã tiếp nhận
399	Số 73 Phan Châu Trinh, P. Tam Kỳ	658.00	577.00	TT Trợ giúp pháp lý	Tam kỳ	Đã tiếp nhận
400	Đất Điểm trường lẻ MG Tiên Cẩm	668.00		UBND xã Sơn Cẩm Hà	Cẩm Hà	Đã tiếp nhận
401	Trường TH số 01 Hòa Sơn, Cơ sở 2 (khu vực thôn Đại La), Tổ Đại La, Phường Hoà Khánh	680.00	53.00	UBND phường Hoà Khánh	Hòa Khánh	Đã tiếp nhận
402	Trường mẫu giáo Thăng Tây	684.50	45.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn	Đã tiếp nhận
403	Hạt quản lý đường bộ 14B (Thôn Phú Mỹ, xã Đại Lộc)	7,372.3	165	UBND xã Đại Lộc	Đại Lộc	Đã tiếp nhận
404	Trụ sở Trạm Kiểm lâm Bàu Bàng cũ	700.00	68.00	Chi cục Kiểm lâm	Hải Vân	Đã tiếp nhận

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường	Ghi chú
405	Trường Tiểu học Hòa Mỹ Đông, Thôn Hòa Mỹ	700.00	96.00	UBND xã Xuân Phú	Xuân Phú	Đã tiếp nhận
406	Trụ sở Đội Thuế Phước Hoà - Hoà Hương, Đường Ngô Chân Lưu, P.An Xuân (cũ)	71.40	72.00	UBND phường Tam Kỳ	Tam kỳ	Đã tiếp nhận
407	Số 409 Trường Chinh, phường An Khê	73.80	14.00	Trung tâm quản lý, khai thác nhà	An Khê	Đã tiếp nhận
408	Số 411 Trường Chinh, phường An Khê	73.80	14.00	Trung tâm quản lý, khai thác nhà	An Khê	Đã tiếp nhận
409	Trường mẫu giáo Sơn Ca. Thôn 5 xã Khâm Đức	734.6	158	UBND xã Khâm Đức	Khâm Đức	Đã tiếp nhận
410	Trường MG Đại Chánh (Cơ sở 3: Cụm lẻ Thạnh Tân)	750.00	60.00	UBND xã Phú Thuận	Phú Thuận	Đã tiếp nhận
411	Trụ sở cũ Trạm Khuyến nông - Khuyến lâm	758.00	150.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn	Đã tiếp nhận
412	Trường TH Hòa Phong - KV An Tân (Theo BD 64), Thôn Đông Lâm, xã Hoà Vang	772.00		UBND xã Hoà Vang	Hòa Vang	Đã tiếp nhận
413	Trường bổ túc cũ (Thôn Nghĩa Trung, xã Đại Lộc)	793.4	165	UBND xã Đại Lộc	Đại Lộc	Đã tiếp nhận
414	Trụ sở UBND xã Đại Hòa cũ (Thôn 1, xã Đại Lộc)	8,000.00	1,731.00	UBND xã Đại Lộc	Đại Lộc	Đã tiếp nhận
415	Bệnh viện Phục hồi chức năng cũ	8,070.00	-	TT Quản lý và Khai thác nhà	Ngũ Hành Sơn	Đã tiếp nhận
416	Trạm Kiểm lâm An Diêm - Thôn 1, xã Thượng Đức	800.00	100.00	Hạt Kiểm Lâm Liên xã Khu vực 3, Chi cục Kiểm Lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Thượng Đức	Đã tiếp nhận
417	Cơ sở nhà, đất phường Điện Bàn Đông (Kho hóa chất của Trung tâm Kiểm	802.00	434.00	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đà Nẵng, Sở Y tế	Điện Bàn Đông	Đã tiếp nhận

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường	Ghi chú
	soát bệnh tật Quảng Nam cũ)					
418	Chi Cục thuế Duy Xuyên cũ (số 230 Điện Biên Phủ, TT Nam Phước), Thôn Long Xuyên	855.00	764.20	UBND xã Nam Phước	Nam Phước	Đã tiếp nhận
419	Trụ sở Viện kiểm sát nhân dân Quế Sơn (cũ)	855.76	642.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn	Đã tiếp nhận
420	Trạm Bảo vệ Thực vật, Thôn Hòa Thạch, xã Hà Nha	866.00	228.56	UBND xã Hà Nha	Hà Nha	Đã tiếp nhận
421	Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Đại Lộc cũ (Đường Nguyễn Tất Thành, thôn Nghĩa Phước, xã Đại Lộc)	895.2	609	UBND xã Đại Lộc	Đại Lộc	Đã tiếp nhận
422	Đất Trường TH Nguyễn Bá Ngọc (Điểm lẻ)	896.00		UBND xã Sơn Cẩm Hà	Cẩm Hà	Đã tiếp nhận
423	HTX NN 2 Hòa Nhơn (cũ) - Phước Thái, xã Hòa Nhơn	9,920.00	110.00	UBND xã Bà Nà	Hòa Vang	Đã tiếp nhận
424	Ban đại diện Hội người cao tuổi huyện Quế Sơn và Hội Cựu Thanh niên xung phong huyện Quế Sơn; địa chỉ: xã Quế Sơn	90.00	32.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn	Đã tiếp nhận
425	Trạm Kiểm lâm Phước Xuân - Xã Khâm Đức, TP Đà Nẵng	900.00	66.00	Hạt Kiểm Lâm Liên xã Khu vực 6, Chi cục Kiểm Lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Khâm Đức	Đã tiếp nhận
426	12 Nguyễn Tri Phương	910.00	420.00	UBND phường Thanh Khê	Thanh Khê	Đã tiếp nhận
427	Số 86 Điện Biên Phủ, phường Thanh Khê	923.60	229.70		Thanh Khê	Đã tiếp nhận
428	Trường MN - KV Thôn Đông Hòa, Hòa Châu	945.00	945.00	Trường MN Hòa Châu	Hòa Xuân	Đã tiếp nhận

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường	Ghi chú
429	Số 90 Điện Biên Phủ, phường Thanh Khê	999.60	529.80		Thanh Khê	Đã tiếp nhận
430	Trường Nguyễn Chí Thanh phân hiệu Cao Ngạn	1,146.00	84.40	UBND xã Đồng Dương	Đồng Dương	Chưa tiếp nhận
431	Vườn ươm cây lâm nghiệp Nam Hải Vân	1,530.00	-	Chi cục Kiểm lâm	Hải Vân	Chưa tiếp nhận
432	Trường MN Hòa Liên 1, xã Hòa Liên	2,661.00	882.00	Trường MN Hòa Liên 1	Liên Chiêu	Chưa tiếp nhận
433	Vườn ươm tạm số 8 - P. Khuê Trung	7,171.00	-	Công ty Công viên Cây xanh	Cẩm Lệ	Chưa tiếp nhận
434	Trụ sở Trạm Kiểm lâm Suối Lương	750.00	67.00	Chi cục Kiểm lâm	Hải vân	Chưa tiếp nhận
435	Trung tâm huấn luyện kỹ năng và sinh hoạt dã ngoại thanh thiếu niên Quảng Nam	43,425.00	5,918.76	Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố	Xã Tam Xuân	Đang tiếp nhận
436	Cơ sở 5 Trường Mẫu giáo Liên xã La Dê - Đắc Tôi (Điểm Trường mẫu giáo thôn Đắc ốc cũ)	495	248	UBND xã La Dê	La Dê	Đang tiếp nhận
437	Cơ sở 6 Trường PTDT Bán trú Tiểu học Cà Dy (Điểm trường thôn Cà lai (thôn Pà Păng cũ))	450	147	UBND xã Bến Giằng	Bến Giằng	Đang tiếp nhận
438	Cơ sở 2 Trường Tiểu học TàBhing (Điểm trường thôn Tà Đắc (thôn Pà Tinh cũ))	306	154	UBND xã Bến Giằng	Bến Giằng	Đang tiếp nhận
439	Trạm Quản lý bảo vệ rừng số 10 tại thôn Tak Pỏ, xã Nam Trà My	3.110,80	324,73	Trung tâm quản lý và Khai thác nhà	Nam Trà My	Đang tiếp nhận



Phụ lục II
DANH MỤC CÁC CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT BÀN GIAO LẠI CHO
ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG VÀ TRUNG TÂM QUẢN LÝ VÀ KHAI THÁC NHÀ
(Kèm theo Quyết định số 2335/QĐ-UBND ngày 26/5/2026
của UBND thành phố Đà Nẵng)

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng trước đây	Xã/phường	Đơn vị nhận bàn giao	Ghi chú
I BÀN GIAO CHO CÁC ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG							
1	Trường MN Hòa Liên 1, xã Hòa Liên	2,661.00	882.00	Trường MN Hòa Liên 1	Liên Chiểu	UBND phường Liên Chiểu	Trường mầm non Hòa Liên 1, xã Hòa Liên đã được điều chuyển sang Bộ Công an để bố trí làm trụ sở làm việc cho Công an các xã thuộc Công an thành phố Đà Nẵng (Quyết định số 2891/QĐ-BTC ngày 06/12/2024 của Bộ Tài chính) (Công văn số 848/UBND-KTHTĐT ngày 15/4/2026 của UBND phường Liên Chiểu)
2	Vườn ươm tạm số 8 - P. Khuê Trung	7,171.00	-	Công ty Công viên Cây xanh	Cẩm Lệ	UBND phường Cẩm Lệ	UBND thành phố đã có Quyết định số 2385/QĐ-UBND ngày 29/5/2019 về việc phê duyệt đồ án quy hoạch tỉ lệ 1/500 Công viên cây xanh tại chân cầu Cẩm Lệ. Hiện trạng đã xây nhà sinh hoạt cộng đồng
3	Trường Nguyễn Chí Thanh phân hiệu Cao Ngạn	1,146.00	84.40	UBND xã Đồng Dương	Đồng Dương	UBND xã Đồng Dương	UBND xã đang xây dựng trụ sở Nhà văn hoá thôn Cao Ngạn
4	Chi cục Kiểm lâm - Trạm KL Bàu Bàng (mới), phường Hải Vân	4193	172	Chi cục Kiểm lâm	Hải Vân	BQL Rừng phòng hộ	Công văn số 202/BQLRPH-HCTH ngày 17/4/2026 của Ban Quản lý rừng phòng hộ

(Handwritten signature)

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng trước đây	Xã/phường	Đơn vị nhận bàn giao	Ghi chú
5	Trạm Y tế Duy Thu, xã Thu Bồn	1,149.00	1,408.00	UBND xã Thu Bồn	Thu Bồn	UBND xã Thu Bồn	Báo cáo số 163/BC-UBND ngày 17/4/2026 của UBND xã Thu Bồn
6	Số 20 Trần Quý Cáp, phường Bàn Thạch	1,121.80	483.00	Trung tâm Dịch vụ việc làm thành phố Đà Nẵng	Bàn Thạch	Sở Tài chính	Bàn giao cho Sở Tài chính cơ sở 2 làm kho lưu trữ
II BÀN GIAO CHO TRUNG TÂM QUẢN LÝ VÀ KHAI THÁC NHÀ ĐÀ NẴNG							
1	Xã Hòa Phú (xã Hòa Vang)	1,647.00	165.00	TT Kiểm soát bệnh tật	Hòa Vang	Trung tâm Quản lý và Khai thác nhà	
2	Trường TH số 2 - KV Thôn An Trạch/xã Hòa Tiến	1,292.00	244.00	Trường tiểu học số 2 Hòa Tiến	Hòa Tiến	Trung tâm Quản lý và Khai thác nhà	
3	Trường TH - Thôn Đông Lâm/xã Hòa Phú	1,368.00	1,368.00	Trường tiểu học Hòa Phú	Hòa Vang	Trung tâm Quản lý và Khai thác nhà	
4	Đất giáo dục Thôn Bắc An, xã Hoà Tiến (Mầm non 1)	227.60	75.50	UBND xã Hòa Tiến	Hòa Tiến	Trung tâm Quản lý và Khai thác nhà	
5	Trường MN 1-6 (Khối Đà Sơn)	422.00	141.00	Trường mầm non 1-6	Hòa Khánh	Trung tâm Quản lý và Khai thác nhà	Hiện tại Hội Bảo trợ người khuyết tật - trẻ mồ côi thành phố Đà Nẵng đang tạm mượn sử dụng phục vụ hoạt động của Hội theo Biên bản làm việc ngày 01/10/2019 giữa UBND phường Hòa Khánh Nam và Hội Bảo trợ người khuyết tật - trẻ mồ côi thành phố Đà Nẵng



Phụ lục III

DANH MỤC CÁC CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT CHUYÊN ĐỔI CÔNG NĂNG, SỬ DỤNG VÀO MỤC ĐÍCH KHÁC

(Kèm theo Quyết định số 2335/QĐ-UBND ngày 26/5/2026
của UBND thành phố Đà Nẵng)

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Xã/phường	Nội dung đề xuất của đơn vị	Văn bản
1	Trạm Bảo vệ Thực vật, Thôn Hòa Thạch, xã Hà Nha	866	228,56	Hà Nha	Đề xuất tiếp nhận và đề nghị cho phép chuyển đổi công năng sang đất công cộng khác (công viên xã).	Báo cáo số 201/BC-UBND ngày 24/4/2026 của UBND xã Hà Nha
2	Trạm Thú y, Thôn Phú Hương, xã Hà Nha	4317	231	Hà Nha	Đề xuất tiếp nhận và đề nghị cho phép chuyển đổi công năng sang mục đích giáo dục và đào tạo, giao Trường Tiểu học Đại Quang (cơ sở 2) quản lý, sử dụng.	Báo cáo số 201/BC-UBND ngày 24/4/2026 của UBND xã Hà Nha
3	Trạm Kiểm lâm Lam Phụng (cũ), Thôn Lam Phụng, xã Hà Nha	1286	60	Hà Nha	Đề xuất tiếp nhận và đề nghị cho phép chuyển đổi công năng sang mục đích văn hóa, thể thao để xây dựng Khu thể thao xã.	Báo cáo số 201/BC-UBND ngày 24/4/2026 của UBND xã Hà Nha
4	Trường MN số 2 Hòa Phong (Cơ sở 4), Thôn Cẩm Toại Đông, xã Hòa Vang	551	172	Hòa Vang	UBND xã Hòa Vang đề nghị xin giữ lại để mở rộng khu di tích lịch sử sát bên trường	Công văn số 748/UBND-KT ngày 18/4/2026 của UBND xã Vang
5	Trường MG phân hiệu Sơn Cẩm Nga	188.00	48.00	Đồng Dương	UBND xã Đồng Dương đề nghị giữ lại làm nhà sinh hoạt cộng đồng	Công văn số 683/UBND-PKT ngày 20/5/2026 của UBND xã Đồng Dương
6	Trạm Y tế xã Bình Chánh, Thôn Tú Trà-Thăng Phú	2,599.20	332.20	Thăng Phú	UBND xã Thăng Phú xin giữ lại để bố trí cho Ban Chỉ huy quân sự xã Thăng Phú	Tờ trình số 78/TTr-UBND ngày 05/5/2026

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Xã/phường	Nội dung đề xuất của đơn vị	Văn bản
7	Số 17 Bình Thái 1, phường Cẩm Lệ	167.72	288.12	Cẩm Lệ	UBND phường Cẩm Lệ đề nghị giao lại bố trí cho Khu dân cư số 9, 10 HTĐ phường Cẩm Lệ để làm nhà sinh hoạt cộng đồng cho người dân.	Công văn số 997/UBND-PKTHTVĐT ngày 20/04/2026 của UBND Phường Cẩm Lệ
8	Số 204 Cách mạng tháng 8, phường Cẩm Lệ.	1,386.00	544.00	Cẩm Lệ	UBND phường Cẩm Lệ đề nghị giao lại để bố trí cho Khu dân cư số 3 KT phường Cẩm Lệ làm nhà sinh hoạt cộng đồng, công viên, khu vui chơi, tập luyện TDTT cho người dân.	Công văn số 997/UBND-PKTHTVĐT ngày 20/04/2026 của UBND Phường Cẩm Lệ:
9	Trạm Y tế Duy Nghĩa (cũ) thôn Hội Sơn, xã Duy Nghĩa	4,598.00	495.00	Duy Nghĩa	UBND xã Duy Nghĩa có nhu cầu tiếp nhận đối với cơ sở nhà, đất (Trạm Y tế Duy Nghĩa (cũ) thôn Hội Sơn). Mục đích: Trụ sở làm việc Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã Duy Nghĩa	Công văn số 668/UBND-KT của UBND xã Duy Nghĩa
10	Phòng Giáo dục đào tạo (cũ), Vĩnh Điện, Điện Bàn	1,762.00	312.94	Điện Bàn	Đề nghị giao trụ sở Phòng Giáo dục đào tạo thị xã Điện Bàn (cũ) cho Trung tâm Dịch vụ việc làm thành phố Đà Nẵng để bố trí trụ sở làm việc cho Chi nhánh Điện Bàn	Tờ trình số 231/TTr-TTĐVVL ngày 24/04/2026 của Trung tâm Dịch vụ việc làm thành phố Đà Nẵng
11	Cơ sở nhà đất tại thôn Túy Loan Đông 2, xã Hòa Vang	1,119.00	549.80	Hòa Vang	Sử dụng làm cơ sở hoạt động sự nghiệp cho Trung tâm giáo dục thường xuyên Số 3	Công văn số 1766/SGDĐT-KHTC ngày 24/04/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo
12	Điểm trường thôn An Tây 2,	2805,5	244	Tiên Phước	Đề xuất sử dụng làm khu học tập Giáo dục thể chất	Công văn số 1766/SGDĐT-

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Xã/phường	Nội dung đề xuất của đơn vị	Văn bản
	Thôn An Tây, xã Tiên Phước				và Quốc phòng an ninh cho trường THPT Phan Châu Trinh - Tiên Phước	KHTC ngày 24/04/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo
13	Trụ sở Trạm Kiểm lâm Suối Lương	750.00	67.00	Hải vân	02 Cơ sở nhà, đất do Chi cục Kiểm lâm thành phố quản lý. Hiện đã được thu hồi đất và bàn giao cho UBND quận Liên Chiểu (nay là phường Hải Vân)	Quyết định số là 2164/QĐ-UBND ngày 01/4/2025 và Quyết định số 2868/QĐ-UBND ngày 15/4/2025
14	Vườn ươm cây lâm nghiệp Nam Hải Vân	1,530.00	-	Hải Vân	Vân, hiện trạng đã được phá dỡ nhà, san ủi mặt bằng.	



Phụ lục IV

DANH MỤC CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT ĐỀ XUẤT ĐÁU GIÁ NGUYÊN TRẠNG

(Kèm theo Quyết định số 2335/QĐ-UBND ngày 26/5/2026
của UBND thành phố Đà Nẵng)

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường
1	Điểm trường thôn 3B - Trường PTDTBT TH Trần Cao Vân	1.200	107	UBND xã Trà Tân	Trà Tân
2	Trường THPT Quang Trung cũ	2.590		UBND xã Đông Giang	Đông Giang
3	Đất trường TH Nguyễn Trường Tộ	110,7	53,9	UBND xã Núi Thành	Núi Thành
4	Trường học thôn An Tây 1	121	60	UBND xã Núi Thành	Núi Thành
5	Cơ sở 3 UBND TT Thạnh Mỹ (cũ)	131	131	UBND xã Thạnh Mỹ	Thạnh Mỹ
6	Nhà Chi cục thuế cũ	146	77	UBND xã Núi Thành	Núi Thành
7	Ngôi 4 (Cơ sở Thuận Yên Tây)	182,5	56	UBND xã Đức Phú	Đức Phú
8	Đất Trường MGCL Bình Minh	257,8	58	UBND xã Núi Thành	Núi Thành
9	Đất trường mẫu giáo thôn Nam Sơn	276,7	-	UBND xã Núi Thành	Núi Thành
10	Nhà làm việc (Thôn Pà Dấu I)	335	334,63	UBND xã Thạnh Mỹ	Thạnh Mỹ
11	Khu nhà hàng Vân Trai cũ	335,1	178	UBND xã Núi Thành	Núi Thành
12	Ngôi 3 (Cơ sở Danh Sơn)	393,5	56	UBND xã Đức Phú	Đức Phú
13	Cơ sở 7 Trường TH Cà Dy	510	128	UBND xã Bến Giằng	Bến Giằng
14	Đất Trường mẫu giáo Sao Mai	511,4	106	UBND xã Núi Thành	Núi Thành
15	Cơ sở 6 Trường MG Trùng Dương	580,1	43,2	UBND xã Tam Xuân	Tam Xuân
16	Cơ sở 4 (Trạm đài truyền thanh Cà Dy)	600	288	UBND xã Bến Giằng	Bến Giằng

ll

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường
17	Khu nhà đội thôn Vân Trai cũ	686,4	-	UBND xã Núi Thành	Núi Thành
18	Cơ sở 2 Ban QLDA Quỹ đất - Đô thị	726	840	UBND xã Thạnh Mỹ	Thạnh Mỹ
19	Trạm Y tế xã Tam Quang cũ	734	-	UBND xã Núi Thành	Núi Thành
20	Trạm đài thị trấn Thạnh Mỹ	824,1	144	UBND xã Thạnh Mỹ	Thạnh Mỹ
21	Cơ sở 3 Trường TH Liên xã La Dêê	896	205	UBND xã La Dêê	La Dêê
22	Đất Trường MGCL Hoa Phượng Đỏ	1.028,80	126,4	UBND xã Núi Thành	Núi Thành
23	Cơ sở 4 Trường TH Nguyễn Chí Thanh	1.036,30	-	UBND xã Tam Xuân	Tam Xuân
24	Trường MGCL Sơn Ca (cơ sở khối 4 cũ)	1.086,10	280	UBND xã Núi Thành	Núi Thành
25	Cơ sở 11 (Trụ sở UBND xã Cà Dy cũ)	1.088,00	213	UBND xã Bến Giăng	Bến Giăng
26	Đất Trường TH Lê Hồng Phong	1.193,00	166	UBND xã Núi Thành	Núi Thành
27	Cơ sở 7 Trường MG Trùng Dương	1.645,10	43,2	UBND xã Tam Xuân	Tam Xuân
28	Cơ sở 5 Trường MG Trùng Dương	1.915,10	43,2	UBND xã Tam Xuân	Tam Xuân
29	Cơ sở 8 Trường MG Trùng Dương	2.323,50	43,2	UBND xã Tam Xuân	Tam Xuân
30	Trụ sở UBND xã Cà Dy cũ	2.545,00	949	UBND xã Bến Giăng	Bến Giăng
31	Đất trường Khương Hưng	2.800,00	-	UBND xã Núi Thành	Núi Thành
32	Trường TH Võ Thị Sáu (cũ)	3.167,50	235,2	UBND xã Núi Thành	Núi Thành
33	Trường TH Nguyễn Văn Trỗi (cơ sở thôn Bà Bàu)	3.465,00	172,8	UBND xã Tam Xuân	Tam Xuân
34	Nhà làm việc Phòng NN&PTNT	3.600,00	427	UBND xã Bến Giăng	Bến Giăng

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường
35	KBNN Phú Ninh cũ – 57 Phan Châu Trinh, xã Chiên Đàn, TP Đà Nẵng	3.989,41	797,00	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn
36	Đất Trường TH Hùng Vương (Hòa Đông)	4.436,90	204,75	UBND xã Núi Thành	Núi Thành
37	Cơ sở 3 Trường THCS Liên xã	5,775.00	1,300.00	UBND xã Bến Giằng	Bến Giằng
38	Cơ sở 3 UBND Xã Tam Thạnh (cũ)	-	-	UBND xã Đức Phú	Đức Phú
39	Điểm trường thôn 4 Tiểu học Tiên Lộc (2 phòng học)	1,000.00	192.00	UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình
40	Điểm trường TH Tiên mỹ (thôn 3 cũ), Thôn Tiên Phú Đông, xã Tiên Phước	1,035.00		UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước
41	Trường TH Trần Ngọc Sương (thôn 9 cũ), Thôn 7 xã Tiên Phước	1,040.00	48.00	UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước
42	Phòng TNMT cũ (hiện trạng chưa sử dụng)	1,047.70	748.09	UBND phường Hội An	Hội An
43	Điểm trường lẻ (thôn 8 cũ), Thôn 6, xã Tiên Phước	1,063.00		UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước
44	Nhà Công vụ (nhà làm việc Cu Ba cũ), tại Thôn Ngã 3, xã Đông Giang	1,102.73	600.00	Văn phòng HỘND&UBND xã Đông Giang	Đông Giang
45	Điểm trường TH Tiên Thọ Thôn 5, xã Tiên Phước	1,173.00		UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước
46	Đất trường mầm non Phú Sơn 1, Thôn Phú Sơn 1	1,180.00	90.00	UBND xã Hòa Tiến	Hòa Tiến
47	Trường Tiểu học Tiên Mỹ thôn 1 cũ, Thôn Tiên Phú Tây, xã Tiên Phước	1,190.00	56.00	UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước
48	Nhà làm việc Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nam Giang (thuộc HKL RĐĐ Sông Thanh cũ) - xã Bến Giằng	1,200.00	1,642.00	Hạt Kiểm Lâm Liên xã Khu vực 4, Chi cục Kiểm Lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bến Giằng

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường
49	Trạm y tế cũ, Thôn Đại Quý, xã Tây Hồ	1,200.00		UBND xã Tây Hồ	Tây Hồ
50	Điểm trường MG Tiên Mỹ (thôn 6 cũ), Thôn Mỹ Thượng Tây, xã Tiên Phước	1,208.00		UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước
51	Trường Mầm non Vĩnh Điện (Mẫu giáo Hoa Phượng), Khối 3, Vĩnh Điện, Điện Bàn	1,228.00	0.00	UBND phường Điện Bàn	Điện Bàn
52	Điểm trường TH Tiên Thọ Thôn 4 xã Tiên Phước	1,239.00	120.00	UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước
53	Trạm y tế xã Tam Đàn	1,252.50	369.52	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn
54	Điểm trường thôn 1 Tiểu học Tiên Lộc (2 phòng học)	1,294.00	132.00	UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình
55	Trạm Y tế Thị trấn Phú Thịnh (cũ), Thôn Thạnh Đức, xã Chiên Đàn	1,300.00	324.20	Trung tâm Y tế khu vực Phú Ninh	Chiên Đàn
56	Đất Trạm Y tế xã Tiên Lập	1,317.40		UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình
57	Nhà mẫu giáo đội 11 HTX Tam An 3 trước đây Xuân Định	1,400.00		UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn
58	Điểm trường thôn 3 (Văn phòng cũ), Thôn 3, xã Tiên Phước	1,408.00		UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước
59	Trường Mẫu giáo Bình Minh (cơ sở thôn Trung Đàn cũ)	1,500.00	112.00	UBND xã Phú Ninh	Phú Ninh
60	Trường Tiểu học Thái Phiên (cơ sở thôn Phước Thượng cũ)	1,500.00	110.00	UBND xã Phú Ninh	Phú Ninh
61	Trường Tiểu học Thái Phiên (cơ sở Long Sơn)	1,521.00	-	UBND xã Phú Ninh	Phú Ninh
62	Đất Trường MG Ánh Hồng- Ngọc Tú	1,553.30	-	UBND xã Phú Ninh	Phú Ninh
63	Trường TH Minh Viên Thôn 6 Tiên Cảnh	1,591.00	120.40	UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường
	(phòng học và nhà vệ sinh)				
64	Điểm trường Cơ sở 4 (thôn Hữu Lâm) TH Kim Đồng, Thôn Hữu Lâm, xã Tiên Phước	1,636.50		UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước
65	Điểm trường thôn 3 Tiểu học Tiên Lộc (2 phòng học)	1,645.00	316.50	UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình
66	Trường MG thôn Phú Gia 1 -(cũ), thôn Phú Gia 1, xã Quế Phước	1,670.00	90.00	UBND xã Quế Phước	Quế Phước
67	Điểm trường lẻ (thôn 6 cũ), Thôn 5, xã Tiên Phước	1,850.50		UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước
68	Trụ sở làm việc của HĐND -UBND-UBMTTQVN Thị Trấn Phú Thịnh (mới), huyện Phú Ninh (Cũ)	10,000.00	420.00	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn
69	Trụ sở Đội thuế Tam An, Thôn An Hòa, xã Tây Hồ	100.00	49.40	UBND xã Tây Hồ	Tây Hồ
70	Trường Mẫu giáo Hương Trà - điểm trường thôn 2 - xã Trà Nú (cũ)	102.90	30.00	UBND xã Trà Liên	Trà Liên
71	Trường MG Hương Sen - điểm trường nhà trẻ(tổ 2, thôn 2)	114.00	40.20	UBND xã Trà Liên	Trà Liên
72	Trụ sở làm việc của Đội thuế Duy Thành - Duy Vinh, Thôn Hà Mỹ, xã Nam Phước	118.80	57.60	UBND xã Nam Phước	Nam Phước
73	Trại Chăn nuôi Hòa Phong - Thôn âm Toại tây, xã Hòa Phong	12,850.00	498.00	Hội Bảo trợ Phụ nữ & Trẻ em	Hòa Vang
74	Trạm Quản lý bảo vệ rừng số 03, Thôn Ra Ê, xã Sông Kôn	128.00	128.00	UBND xã Sông Kôn	Sông Kôn
75	Trường Mẫu giáo thôn 5 Tiên Cảnh	134.00	63.3	UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình
76	Phòng Tư pháp cũ	148.70	80.00	UBND xã Trà My	Trà My

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường
77	Trụ sở đội Thuế xã Tam Đàn Trước đây chuyển giao	150.00	54.00	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn
78	Nhà văn hóa thôn 1 cũ, Thôn 6 xã Lãnh Ngọc	175.00		UBND xã Lãnh Ngọc	Lãnh Ngọc
79	Trường Mẫu giáo Tiên Lập Trường Thôn 5 cũ	180.00	105.60	UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình
80	Điểm trường MG Trà Tân thôn 2 (Thôn 3-K25)	189.00	59.20	UBND xã Trà Tân	Trà Tân
81	Trung tâm giống Nông - Lâm nghiệp Quảng Nam tại xã Tam Đàn	19,100.00	392.00	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn
82	Trường Mẫu giáo thôn 4 - Tiên Cảnh	196.40	63.3	UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình
83	Điểm trường MG thôn 1 cũ, Thôn 11 xã Lãnh Ngọc	198.00		UBND xã Lãnh Ngọc	Lãnh Ngọc
84	Trung tâm mô côi sơ sinh tỉnh Quảng Nam	2,000.00	1,050.00	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn
85	Trường TH Đình Tiên Hoàng cơ sở 2 thôn Xuân Trung xã Tam Đàn Trước đây	2,000.00	280.00	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn
86	Đất Trường Tiểu học Tiên An (Thôn 4)	2,092.00		UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình
87	Phòng QLĐT cũ (hiện trạng chưa sử dụng)	2,234.70	748.09	UBND phường Hội An	Hội An
88	Trường tiểu học Kim Đồng (Cơ sở Hoà Bình)	2,291.75	200.00	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn
89	Trường tiểu học Nguyễn Huệ cơ sở 2, Thôn Tú Hội, xã Tây Hồ	2,305.50		UBND xã Tây Hồ	Tây Hồ
90	Trụ sở làm việc HĐND - UBND, UBMTTQVN xã Tam Đàn	2,350.00	620.00	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn
91	Trường Tiểu học Thái Phiên (cơ sở 3)	2,433.20	256.00	UBND xã Phú Ninh	Phú Ninh
92	Trường TH cũ thôn 1 Tam Lộc, Thôn Đại Quý, xã Tây Hồ	2,500.00		UBND xã Tây Hồ	Tây Hồ

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường
93	Trụ sở Trung tâm Kỹ thuật Nông nghiệp huyện Phú Ninh (cũ)	2,639.10	563.51	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn
94	Hội chữ thập đỏ, Hội NNCĐDC - Điôxin	2,755.10	1,425.90	UBND phường Hội An	Hội An
95	Số 657 Trường Chinh (Phường An Khê)	2,760.00	1,982.00	TT Dịch vụ việc làm ĐN	Cẩm Lệ
96	Trụ sở làm việc HĐND -UBND-UBMTTQVN Thị trấn Phú Thịnh (cũ), huyện Phú Ninh (Cũ)	2,764.00		UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn
97	Đất nhà thú y cũ - Tiên Lập	20.00		UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình
98	Trụ sở đội thuế Tam Thái (Cũ) huyện Phú Ninh trước đây	200.00	50.40	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn
99	UBND xã Đông Giang (Phòng Nông nghiệp và Môi trường huyện cũ), Thôn Ngã 3, xã Đông Giang	205.98	167.87	UBND xã Đông Giang	Đông Giang
100	Điểm trường MG lẻ thôn 8 cũ MG Tiên Lãnh, Thôn 14 xã Lãnh Ngọc	224.00		UBND xã Lãnh Ngọc	Lãnh Ngọc
101	Điểm trường lẻ (thôn 5 cũ) MG Tiên Mỹ, Thôn Mỹ Thượng Đông, xã Tiên Phước	232.70		UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước
102	Trường Mẫu giáo Tây Hồ cơ sở 8, Thôn Tam An, xã Tây Hồ	237.00	94.00	UBND xã Tây Hồ	Tây Hồ
103	Trường Mẫu giáo thôn 5 Tiên Lộc (01 phòng học)	243.00		UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình
104	Trường Mẫu giáo thôn 1 Tiên Lộc (01 phòng học)	245.00		UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình
105	Thuế cơ sở 9 - 166 Huỳnh Thúc Kháng, xã Chiên Đàn	2656, 30	1,545.36	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn
106	Điểm trường mầm non thôn Phái Bắc, xã Tiên Phước	271.00	48.00	UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường
107	Điểm trường MG lẻ thôn 9 cũ, Thôn 15 xã Lãnh Ngọc	280.00		UBND xã Lãnh Ngọc	Lãnh Ngọc
108	Trạm Kiểm dịch động vật Hòa Phước - Quốc lộ 1A, Phường Hòa Xuân (Xã Hòa Phước cũ)	281.00	174.00	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Hòa Xuân
109	Đất Trường Mẫu giáo Tiên An (Cơ sở thôn 3)	283.50		UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình
110	Đất trường MG thôn 4 (đội 7)	285.00	-	UBND xã Lãnh Ngọc	Lãnh Ngọc
111	Trụ sở HỘND - UBND, UBMTTQVN xã	3,000.00	219.00	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn
112	Tam Thái, huyện Phú Ninh (cũ)	3,000.00		UBND xã Tây Hồ	Tây Hồ
	Trụ sở UBND xã Tam Lộc cũ, Thôn Đại Quý, xã Tây Hồ				
113	Trường THCS Tam Lộc cũ, Thôn Đại Quý, xã Tây Hồ	3,500.00		UBND xã Tây Hồ	Tây Hồ
114	Đất Trường Tiểu học Lê Hoàn (Cơ sở Ngọc Tú)	3,617.30	-	UBND xã Phú Ninh	Phú Ninh
115	Nhà làm việc UBMT xã Tiên Lãnh cũ, Thôn 13 xã Lãnh Ngọc	300.00		UBND xã Lãnh Ngọc	Lãnh Ngọc
116	Điểm trường TH Trần Cao Vân thôn 3A	300.00	84.00	UBND xã Trà Tân	Trà Tân
117	Điểm trường MG Thôn 2 xã Tiên Phước	304.00	62.00	UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước
118	Điểm trường lẻ (thôn 4 cũ) MG Tiên Mỹ, Thôn Tiên Phú Đông, xã Tiên Phước	304.00		UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước
119	Đất Trường Tiểu học Tiên An (Phân hiệu thôn 2)	306.00		UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình
120	Cơ sở 2 Tổ Mậu Cà - Trường Mầm non Vàng Anh	307.00	80.00	UBND xã Trà My	Trà My

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường
121	Trường mẫu giáo thôn 3, Thôn 8 xã Lãnh Ngọc	308.50		UBND xã Lãnh Ngọc	Lãnh Ngọc
122	Trụ sở làm việc cũ, đội thuế Tiên Thọ- Tiên Lập- Tiên Lộc- Tiên Mỹ- Tiên Phong, Thôn 3, xã Tiên Phước	330.00	90.00	UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước
123	Trường Mẫu giáo thôn Đồng Nghệ (cũ), Tổ dân phố Đồng Phú, phường Hương Trà	331.90	37.80	UBND phường Hương Trà	Hương Trà
124	Trạm Kiểm lâm thị xã Điện Bàn (cũ), 166 Trần Nhân Tông, Vĩnh Điện	340.00	231.90	UBND phường Điện Bàn	Điện Bàn
125	Trường TH Bế Văn Đàn cũ - điểm trường thôn 1, Thôn Tak Kót, xã Trà Liên	341.00	64.00	UBND xã Trà Liên	Trà Liên
126	Trường TH Bế Văn Đàn cũ - điểm trường thôn 5, Thôn Tak Ngui, xã Trà Liên	341.00	128.00	UBND xã Trà Liên	Trà Liên
127	Trạm thuế Đốc Kiên, Thôn Đông Sơn.	348.00	75.00	UBND xã Sông Vàng	Sông Vàng
128	Nhà trẻ Trường Thành, Thôn Trường Lộc, xã Tây Hồ	348.00		UBND xã Tây Hồ	Tây Hồ
129	Điểm trường thôn 4 Trường Tiểu học Tiên Lộc (1 phòng học)	354.50	64.00	UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình
130	K08 Phan Bội Châu	357.00	243.00	TT Dịch vụ bán đấu giá TS	Hải Châu
131	Đất Trường tiểu học Tiên Lập - Cơ sở thôn 3	358.00		UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình
132	Điểm trường lẻ MN Hướng Dương (thôn 4), Thôn Tài Đa, xã Tiên Phước	361.50	260.00	UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước
133	Trường MN Hòa Bắc, TDP Nam Mỹ, phường Hải Vân	375.00		UBND phường Hải Vân	Hải Vân

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường
134	Trụ sở làm việc phòng TNMT cũ	381.80	385.80	UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước
135	Điểm trường thôn 8 (Thôn 10 cũ) TH Tiên Thọ, Thôn 8, xã Tiên Phước	388.00		UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước
136	Phòng học thôn 2 cũ TH Tiên Phong, Thôn Phường Thuốc, xã Tiên Phước	388.40		UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước
137	Đất Trụ sở Trung tâm KTNN cũ (thị trấn Trà My)	393.00	104.58	UBND xã Trà My	Trà My
138	Trụ sở cơ quan Đảng ủy, HĐND, UBND xã Tà Lu cũ, Thôn Aréh Đhông, xã Đông Giang	4,191.40	398.10	UBND xã Đông Giang	Đông Giang
139	Trường Mẫu giáo Mãng Non - Cơ sở Trà Lang, Tổ dân phố Trà Lang, phường Hương Trà	4,307.80	223.00	UBND phường Hương Trà	Hương Trà
140	Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã Tam Đàn cũ	4,800.00	480.00	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn
141	UBND xã Đông Giang (UBND xã Arooi cũ)	4,800.00	786.84	UBND xã Đông Giang	Đông Giang
142	Trường Mẫu giáo Tiên Mỹ thôn 8 cũ, Thôn Trà Lai, xã Tiên Phước	400.00	70.00	UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước
143	Điểm trường MG Trà Tân thôn 2 (Thôn 3)	405.00	60.68	UBND xã Trà Tân	Trà Tân
144	Đường 602, Thôn An Ngãi Tây 1, Hòa Sơn (phường Hòa Khánh)	406.00	580.00	BQL rừng đặc dụng Bà Nà	Hòa Khánh
145	Trung tâm giống nông lâm nghiệp Tam An, Thôn An Thiện, xã Tây Hồ	41,140.00		UBND xã Tây Hồ	Tây Hồ
146	Trạm kiểm lâm cũ, Thôn 3, xã Tiên Phước	412.80	54.00	UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường
147	Hội Đông y huyện Quế Sơn; địa chỉ: xã Quế Sơn	425.00	101.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn
148	Trường MG Hương Sen - điểm trường tổ 2 thôn 1	425.00	62.90	UBND xã Trà Liên	Trà Liên
149	Trường Mẫu giáo thôn 1 Tiên Cảnh (01 phòng học)	425.50	69.52	UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình
150	Trường mẫu giáo thôn 5, Thôn 9 xã Lãnh Ngọc	430.00		UBND xã Lãnh Ngọc	Lãnh Ngọc
151	Trường MG Hương Sen - điểm trường tổ 3 thôn 1	432.00	80.00	UBND xã Trà Liên	Trà Liên
152	Điểm trường TH Tiên Thọ, Thôn 3, xã Tiên Phước	433.00	103.00	UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước
153	Trường TH Trần Ngọc Sương Thôn 3, xã Tiên Phước	433.00	64.00	UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước
154	Trường Mẫu giáo thôn Cẩm Long, xã Tây Hồ	440.00		UBND xã Tây Hồ	Tây Hồ
155	Điểm trường MG Hương Sen thôn 1	440.00	63.00	UBND xã Trà Liên	Trà Liên
156	Trụ sở Trung tâm dân số	450.00	148.00	UBND xã Trà My	Trà My
157	Đất Trường Tiểu học Tiên An (Phân hiệu thôn 1)	454.40		UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình
158	Điểm trường lẻ MN Hướng Dương (thôn 2), Thôn Phường Thuộc, xã Tiên Phước	487.80	60.00	UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước
159	TRƯỜNG MG ĐIỆN NAM TRUNG (cơ sở 2) - Đ/c: Khôi phố 5, Điện Bàn Đông	496.0	84	UBND phường Điện Bàn Đông	Điện Bàn Đông
160	Điểm trường thôn 1A - Trường PTDTBT TH Trần Cao Vân	498.00	61.00	UBND xã Trà Tân	Trà Tân
161	Nhà trẻ thôn Tú Hội, xã Tây Hồ	499.00	48.00	UBND xã Tây Hồ	Tây Hồ
162	Trường TH Nguyễn Viết Xuân - điểm	499.00	141.48	UBND xã Trà Tân	Trà Tân

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường
	trường thôn 3 xã Trà Tân				
163	Văn phòng Ban - thôn A Xờ, xã Bến Hiên	5,000.00	140.14	Ban Quản lý rừng phòng hộ, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Bến Hiên
164	Trụ sở làm việc UBND xã Tam Vinh, huyện Phú Ninh (cũ)	5,008.00	390.00	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn
165	Số 270 Trần Phú (UBND Q. Hải Châu)	5,015.00	5,782.00	UBND phường Hải Châu	Hải Châu
166	UBND xã Đông Giang (Trung tâm kỹ thuật nông nghiệp huyện Đông Giang cũ)	5,128.00	284.00	UBND xã Đông Giang	Đông Giang
167	Trường tiểu học Kim Đồng (Cơ sở Xuân Phú)	5,322.00	500.00	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn
168	Trạm Y tế xã Cà Dăng (cũ), Thôn Bến Hiên, xã Bến Hiên	500.00	330.00	Trung tâm Y tế khu vực Đông Giang	Bến Hiên
169	Lớp mẫu giáo thôn Phú Mỹ cũ	500.00	60.00	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn
170	Trạm Y tế xã Arooi (cũ), Thôn Tu Ngung - Abung xã Đông Giang	500.00	450.00	Trung tâm Y tế khu vực Đông Giang	Đông Giang
171	Điểm trường thôn 2B - Trường PTDTBT TH Trần Cao Vân	512.00	107.00	UBND xã Trà Tân	Trà Tân
172	Trạm Y tế phường An Xuân (cũ), Đường N24, phường Tam Kỳ	536.50	168.60	Trung tâm Y tế khu vực Tam Kỳ	Tam kỳ
173	Trường Mẫu giáo Cẩm Hà cơ sở 2	537.00	164.00	UBND xã Hiệp Đức	Hội An Tây
174	Trụ sở UBMTTQVN và các hội đoàn thể xã xã Tà Lu cũ, Thôn Aréh Đhrông, xã Đông Giang	544.00	133.00	UBND xã Đông Giang	Đông Giang
175	Trường TH&THCS Za Hung, điểm trường thôn Ka Dâu cũ	552.1	220.76	UBND xã Đông Giang	Đông Giang

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường
176	Trường Mầm non Sơn Ca (đã bàn giao cho xã), thôn Quyết Thắng	552.25	-	UBND xã Sông Vàng	Sông Vàng
177	Trường mẫu giáo thôn 4, Thôn 8 xã Lãnh Ngọc	556.00		UBND xã Lãnh Ngọc	Lãnh Ngọc
178	Đất trường mẫu giáo Tiên Cảnh Thôn 3 Tiên Cảnh	563.40		UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình
179	Trạm y tế (cũ), xã Tam Thái huyện Phú Ninh trước đây	587.00	254.94	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn
180	Phòng Dân Số, Thôn Nghĩa Phước, xã Đại Lộc	595.30	382.44	Trung tâm Y tế khu vực Tam Kỳ	Tam kỳ
181	Trạm Y tế xã Tam Phước (cũ) - Khu đất Lululemon thuê sử dụng đến nay đã hết thời hạn, Thôn Cẩm Khê, xã Tây Hồ	6,000.00	643.20	UBND xã Tây Hồ	Tây Hồ
182	Nhà trẻ đội 3 được tiếp quản của HTX 1 Tam Đàn trước đây	600.00		UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn
183	Nhà đội 5 HTX Tam Đàn 1	600.00		UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn
184	Lớp mẫu giáo thôn Phú Mỹ xã Tam Đàn Trước đây	600.00	45.00	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn
185	Điểm trường TH Tiên Thọ, thôn 1, xã Tiên Phước	622.50	72.00	UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước
186	Trường mẫu giáo Anh Đào (Thôn Trường Mỹ)	626.00	300.00	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn
187	Lô A2-17 Khu E1 KCC cầu Cẩm Lệ, đường Võ An Ninh, phường Cẩm Lệ	626.00	475.00	Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Hòa Xuân
188	UBND xã Đông Giang (Phòng VH, KH và TT huyện Đông Giang cũ), Thôn Ngã 3, xã Đông Giang	643.00	360.10	UBND xã Đông Giang	Đông Giang
189	Đất Trường mẫu giáo Tiên Lập - Cơ sở 2	643.00		UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường
190	Điểm trường thôn 5 Trường Tiểu học Tiên Lộc (1 phòng học)	648.00	64.00	UBND xã Thanh Bình	Thanh Bình
191	Lớp mẫu giáo thôn Đàn Trung	660.00	160.00	UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn
192	Đất Trường MG Ánh Hồng Dương Đàn	662.00	-	UBND xã Phú Ninh	Phú Ninh
193	Trường Mẫu giáo thôn 1 Tam Lộc, Thôn Đại Quý, xã Tây Hồ	673.00		UBND xã Tây Hồ	Tây Hồ
194	Trung tâm CUDVSNC xã Đông Giang (Phòng giáo dục và Đào tạo huyện cũ), Thôn Ngã 3, xã Đông Giang	681.00	828.00	Trung tâm CUDVSNC xã Đông Giang	Đông Giang
195	Trạm Y tế Tiên Phong cũ, Thôn Địch An, xã Tiên Phước	694.00	170.20	Trung tâm Y tế khu vực Tiên Phước	Tiên Phước
196	Trường Tiểu học Tiên Cảnh số 1 (Phân hiệu thôn 3)	699.00	210.00	UBND xã Thanh Bình	Thanh Bình
197	Trường MG Phú Gia 2 (cũ), thôn Phú Gia 2, xã Quế Phước	700.00	90.00	UBND xã Quế Phước	Quế Phước
198	Cơ sở 2: Điểm trường thôn 3 (ĐP3)-Trường Tiểu học Lê Văn Tám	714.00	56.00	UBND xã Trà My	Trà My
199	Điểm trường Mẫu giáo Thôn 3, xã Tiên Phước	726.50	69.00	UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước
200	Nhà trẻ đội 10 HTX Tam Đàn 1 cũ	750.00		UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn
201	Điểm trường TH Trần Cao Vân thôn 1C	771.00	167.00	UBND xã Trà Tân	Trà Tân
202	Trụ sở UBMTTQVN và các hội đoàn thể xã Za Hung cũ	781.00	125.00	UBND xã Đông Giang	Đông Giang
203	Điểm trường mầm non thôn Phái Nam, Thôn Bình An, xã Tiên Phước	787.00	48.00	UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước
204	Điểm trường thôn 3A - Trường MG Trà Giác	80.00	60.00	UBND xã Trà Tân	Trà Tân

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường
205	Trường Mẫu giáo Tuổi Thơ cơ sở thôn Lộc Ninh, Thôn Tú Hội, xã Tây Hồ	819.00	60.00	UBND xã Tây Hồ	Tây Hồ
206	Trụ sở làm việc TTKT Nông nghiệp huyện, Thôn Tiên Bình, xã Tiên Phước	869.00	455.00	UBND xã Tiên Phước	Tiên Phước
207	Cơ sở Trại phát triển giống nầm Điện Ngọc, địa chỉ: KP Tú Hà, phường Điện Bàn Đông	9,000.0	2,244	UBND phường Điện Bàn Đông	Điện Bàn Đông
208	Trung tâm HTX 2 cũ của Thị trấn Phú Thịnh, huyện Phú Ninh	9,780.00		UBND xã Chiên Đàn	Chiên Đàn
209	Trường TH Minh Viên Thôn 7B Tiên Cảnh (phòng học và nhà vệ sinh)	907.00	124.00	UBND xã Thạnh Bình	Thạnh Bình
210	Trường TH Hòa Bắc, TDP Nam Yên, phường Hải Vân	944.00	264.00	UBND phường Hải Vân	Hải Vân
211	Trường MG Trà Giác - Thôn1 (Trường cũ)	947.00	250.30	UBND xã Trà Tân	Trà Tân
212	TRƯỜNG TH NGUYỄN PHAN VINH (cơ sở 3) - Khối Phố 8, Điện Bàn Đông	958.0	250	UBND phường Điện Bàn Đông	Điện Bàn Đông
213	K39 Cù Chính Lan	97.00	-	UBND phường Thanh Khê	Thanh Khê
214	Cơ sở 2: Trường Mẫu giáo Họa Mi: Điểm trường thôn Trà Nhan	1,574	825	UBND xã Phước Trà	Phước Trà
215	Trạm y tế Hiệp Thuận cũ	1,87	341	UBND xã Hiệp Đức	Hiệp Đức
216	Cơ sở 4: Trường Mẫu giáo Họa Mi, Điểm trường thôn Trà Va (thôn 6 cũ)	294	84	UBND xã Phước Trà	Phước Trà

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường
217	Cơ sở 7: Trường MG Phụng Hồng - điểm trường thôn Xuân Hòa; địa chỉ: thôn Xuân Hòa, xã Quế Phước	314	58.00	UBND xã Quế Phước	Quế Phước
218	Cơ sở 3: Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc tại thôn Trà Va (thôn 6 cũ)	380	121	UBND xã Phước Trà	Phước Trà
219	Cơ sở 2: Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc tại thôn Trà Va (thôn 5 cũ)	471	135	UBND xã Phước Trà	Phước Trà
220	Cơ sở 3: Trường Tiểu học Lê Lợi- Cơ sở phân hiệu tại thôn 3 cũ (thôn Trà Nô)	588	152	UBND xã Phước Trà	Phước Trà
221	Trạm y tế Tân An cũ	600	89	UBND xã Hiệp Đức	Hiệp Đức
222	Cơ sở 4: Trường TH Lê Lợi, điểm trường thôn Trà Nô	730	100.00	UBND xã Phước Trà	Phước Trà
223	Số 319 Trường Chinh	1,000.00	-	UBND phường Thanh Khê	Thanh Khê
224	Trạm Y tế Tam Mỹ 1 (Trạm Y tế xã Tam Mỹ Đông (cũ)), Thôn Phú Quý 1, xã Tam Mỹ	1,000.00	317.00	Trung tâm Y tế Khu vực Núi Thành	Tam Mỹ
225	Trạm Kiểm lâm Thái Xuân - xã Đức Phú, TP Đà Nẵng	1,000.00	112.00	Hạt Kiểm Lâm Liên xã Khu vực 8, Chi cục Kiểm Lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Đức Phú
226	Trụ sở Phòng Tài chính - Kế hoạch cũ (Thị trấn Trà My) (Thôn Dương Hoà, xã Trà My)	1,007.00	864.00	UBND xã Trà My	Trà My
227	Trường MN - Thôn Hòa Hải/xã Hòa Phú	1,011.00	1,011.00	Trường MN Hòa Phú	Hòa Vang
228	Trạm Y tế xã Đại Hòa (cũ), Thôn 2, xã Đại Lộc	1,017.00	384.32	Trung tâm Y tế khu vực Đại Lộc	Đại Lộc

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường
229	Trạm Y tế Quế Lâm (cũ), Thôn Tứ Trung, xã Quế Phước	1,050.00	281.00	Trung tâm Y tế khu vực Nông Sơn	Quế Phước
230	Trạm KL Sơn Trà – Ngũ Hành Sơn, phường Thọ Quang (phường Sơn Trà)	1,056.00	131.00	Chi cục Kiểm lâm	Sơn Trà
231	Trạm Y tế Quế Phước (cũ), Thôn Phú Gia, xã Quế Phước	1,070.59	354.00	Trung tâm Y tế khu vực Nông Sơn	Quế Phước
232	Số 16 Lê Lợi, P. Tam Kỳ	1,085.00	401.00	TT Sâm Ngọc Linh	Tam kỳ
233	Trạm Y tế xã Điện Phước (cũ), Xã Điện Bàn Tây	1,160.00	480.00	Trung tâm Y tế khu vực Điện Bàn	Điện Bàn Tây
234	Số 88 Điện Biên Phủ, phường Thanh Khê	1,162.70	519.20		Thanh Khê
235	Trạm Y tế xã Bình Định Nam, Thôn Đồng Thanh Sơn- xã Đồng Dương	1,176.00	298.68	Trung tâm Y tế khu vực Thăng Bình	Đồng Dương
236	UBND Thị Trấn Khâm Đức	1,178.7	527	UBND xã Khâm Đức	Khâm Đức
237	Điểm trường TH Tam Hòa, điểm Tam Hòa 2	1,221.00	126.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn
238	Cơ sở 3 (thôn Phú Hòa, xã Tam Sơn, huyện Núi Thành)	1,311.50	244.00	UBND xã Đức Phú	Đức Phú
239	Trụ sở làm việc UBND xã Quế Lâm (cũ), thôn Tứ Trung, xã Quế Phước	1,316.00		UBND xã Quế Phước	Quế Phước
240	Trường TH - Thôn Đông Lâm/xã Hòa Phú	1,368.00	1,368.00	Trường tiểu học Hòa Phú	Hòa Vang
241	Trường TH&THCS Võ Thị Sáu (cơ sở Nước Lang)	1,405.6	140	UBND xã Khâm Đức	Khâm Đức
242	Đất thu hồi của Ban Trị sự giáo hội Phật giáo Việt Nam huyện Bắc Trà My (cũ)	1,459.00		UBND xã Trà My	Trà My
243	Đất giáo dục thôn Nam Sơn (Mầm non 2)	1,500.00	60.00	UBND xã Hòa Tiến	Hòa Tiến

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường
244	Trường TH Lý Tự Trọng, Thôn Bích An, xã Tam Xuân, TP Đà Nẵng	1,601.50	229.19	UBND xã Tam Xuân	Tam Xuân
245	Trường Tiểu học Lãng, thôn Aró, xã Tây Giang, thành phố Đà Nẵng	1,610.20	137.86	Trường Tiểu học Lãng	Tây Giang
246	Trường Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi (phân hiệu thôn Việt Sơn)	1,674.00	300.00	UBND xã Đồng Dương	Đồng Dương
247	Điểm trạm Nông Sơn (Trạm Y tế Quế Lộc cũ), Thôn Lộc Trung, xã Nông Sơn	1,708.00	711.00	Trung tâm Y tế khu vực Nông Sơn	Nông Sơn
248	Trường TH số 1 Hòa Châu - KV Giáng Đông/xã Hòa Châu	1,719.00	264.00	Trường tiểu học số 1 Hòa Châu	Hòa Xuân
249	Trường Mẫu giáo Thôn Diên Lộc Bắc	1,750.00	55.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn
250	Cơ sở tại Trường MG Hà Lam cũ (Khu phố 8, tổ 11 cũ), (thửa 485 TBD 03)	1,854.00		UBND xã Thăng Bình	Thăng Bình
251	Trụ sở làm việc UBND xã Hòa Bắc	1,938.00	1,337.00	UBND phường Hải Vân	Hải Vân
252	Điểm trường TH Tam Hòa, điểm Tam Hòa 1	1,960.00	210.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn
253	Số 117 Hùng Vương, phường Tam Kỳ	1,964.00	1,292.00	Chi cục Quản lý tài nguyên nước và Thủy lợi	Tam Kỳ
254	Đất trường mẫu giáo cũ thôn Thăng Trà	100.00	30.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn
255	239 Nguyễn Chí Thanh, phường Hải Châu (TYT Hải Châu cơ sở 1 (cũ)/TYT Hải Châu 1(cũ))	102.70	225.22	Trung tâm Y tế Khu vực Hải Châu, Sở Y tế	Hải Châu
256	Nhà quản lý Hồ An Long 2	104.00	41.44	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn
257	Trường MN Hòa Nhơn, Thôn Trước Đông	110.00	50.00	UBND Xã Bà Nà	Bà Nà

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường
258	Xã Hòa Phú (nay là Hòa Vang) - Hội nhà báo	114.00	98.00	Hội Nhà báo	Hòa Vang
259	Hợp tác xã Nông nghiệp Quế Minh	120.00	120.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn
260	KDC Nam cầu Cẩm Lệ (lô đất trồng khu B)	126,000.00	94.00	Công ty Công viên Cây xanh	Hòa Xuân
261	Số 107 Hoàng Hoa Thám, phường Thanh Khê	129.80	307.30	Phòng Công chứng số 2	Thanh Khê
262	Trường MN - KV Cẩm Toại Trung 1/xã Hòa Phong	134.00	54.00	Trường MN Hòa Phong	Hòa Vang
263	Vườn ươm tạm số 7 (Tiên Sơn). Phường Mỹ An	14,521.00	40.00	Công ty Công viên Cây xanh	Ngũ Hành Sơn
264	Trường MG Hoa Phong Lan phân hiệu thôn Nhứt Đông	1450.00	396.00	UBND xã Việt An	Việt An
265	Vườn ươm Hòa Ninh (Giai đoạn III)	146,670.00	-	Công ty Công viên Cây xanh	Bà Nà
266	Trường TH Ngô Mây, Thôn Long Thành, xã Tam Xuân, TP Đà Nẵng	150.00	72.00	UBND xã Tam Xuân	Tam Xuân
267	Trụ sở các Hội xã hội phường Phước Hoà (cũ), Số 112 Phan Đình Phùng	154.40	260.50	UBND phường Tam Kỳ	Tam kỳ
268	Trụ sở làm việc cũ của Đội thuế liên xã vùng A, Thôn Tam Hoà, xã Hà Nha	163.60	84.00	UBND xã Hà Nha	Hà Nha
269	Đội Thuế xã Hòa Phong (cũ), xã Hòa Vang	173.60	34.00		Hòa Vang
270	Nhà quản lý Hồ An Long 1	176.00	80.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn
271	Số 248 Phan Châu Trinh, P. Tam Kỳ	181.00	362.00	TT Khuyến công & XTTM	Tam kỳ
272	Trường Mẫu giáo phân hiệu Việt Sơn	188.00	100.00	UBND xã Đồng Dương	Đồng Dương

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường
273	Vườn ươm Hòa Thọ, P. Cẩm Lệ	19,602.00	280.00	Công ty Công viên Cây xanh	Cẩm Lệ
274	Trường MN - Thôn Hương Lam (thôn 4 cũ)/xã Hòa Phú	195.00	73.00	Trường MN Hòa Khương	Hòa Tiến
275	Đất trường mầm non Hương Lam, Thôn Hương Lam	195.00	73.00	UBND xã Hòa Tiến	Hòa Tiến
276	Trụ sở UBND xã Quế Cường (cũ), Thôn Thạch Khê	2,089.00	840.00	UBND xã Quế Sơn Trung	Quế Sơn Trung
277	Số 01A Phan Bội Châu, P. Bàn Thạch	2,100.00	516.00	TT Khuyến nông & QL Cảng cá	Bàn Thạch
278	UBND xã Phước Xuân	2,123.4	1,065	UBND xã Khâm Đức	Khâm Đức
279	HTX Hòa Nhơn 3, Thôn Phước Hưng Nam,	2,179.00		UBND Xã Bà Nà	Bà Nà
280	Trạm y tế Duy Thành, Thôn Thi Thại, xã Duy Nghĩa	2,270.00	1,000.00	Trung tâm Y tế Khu vực Duy Xuyên	Duy Nghĩa
281	Trường TH Đại Cường (Cơ sở 3: Cụm lẻ thôn Ô Gia Bắc)	2,271.80	320.00	UBND xã Vu Gia	Vu Gia
282	Trung tâm GDTX huyện P/Sơn cũ đường Đình Núp	2,313.0	813	UBND xã Khâm Đức	Khâm Đức
283	Trường TH&THCS Võ Thị Sáu (cơ sở Lao Đu)	2,456.3	406	UBND xã Khâm Đức	Khâm Đức
284	Quốc lộ 1A P. Bàn Thạch (Quảng Nam cũ)	2,519.00	900.00	Chi cục Trồng trọt & BVTV	Bàn Thạch
285	QL 1A, P. Bàn Thạch (phường Hòa Thuận cũ), TP Đà Nẵng	2,618.00	1,593.00	Chi cục QLTT, Sở Công Thương	Bàn Thạch
286	Quốc lộ 1A P. Bàn Thạch (Quảng Nam cũ)	2,743.00	953.00	Chi cục Chăn nuôi & Thú y	Bàn Thạch
287	Cơ sở Trường Cao Đẳng Quảng Nam, 106 Trần Văn Dư, P.An Xuân (cũ)	2,809.40	3,808.00	UBND phường Tam Kỳ	Tam kỳ
288	Trạm dân phòng thôn Trường Định	209.00	-	UBND phường Hải Vân	Hải Vân

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường
289	Nhà kho lưu trữ của Phòng Nội Vụ (cũ)(Đất tại số 06 Phan Thanh)	210.7	-	UBND xã Khâm Đức	Khâm Đức
290	Trường MN - KV Cẩm Toại Trung 3/xã Hòa Phong	217.00	217.00	Trường MN Hòa Phong	Hòa Vang
291	Công ty TNHH MTV XD&TM Thủy Lợi (Trà Dương) (Thôn Dương Trung, xã Trà My)	225.00		UBND xã Trà My	Trà My
292	Trường MN Hòa Liên 2, TDP Tân Ninh	230.00	52.00	UBND phường Liên Chiêu	Liên Chiêu
293	Trường MG phân hiệu Hiền Phong	238.00	80.00	UBND xã Đồng Dương	Đồng Dương
294	Cơ sở 2: Trường MG Phụng Hồng - điểm trường thôn Tứ Nhũ, thôn Tứ Nhũ, xã Quế Phước	244.00	101.00	UBND xã Quế Phước	Quế Phước
295	Trường MN công lập Hoà Sơn, Điểm trường Thôn Hoà Khê, xã Hoà Sơn cũ	256.00	83.00	UBND phường Hoà Khánh	Hòa Khánh
296	Trạm Y tế Quế Ninh (cũ), Thôn Khánh Bình, xã Quế Phước	261.00	110.00	Trung tâm Y tế khu vực	Quế Phước
297	Đất Điểm trường lẻ MG Tiên Cẩm	263.00		Nông Sơn UBND xã Sơn Cẩm Hà	Cẩm Hà
298	Nhà Chiếu bóng	268.4	90	UBND xã Khâm Đức	Khâm Đức
299	Trường MN - Thôn Phú Thượng B/xã Hòa Sơn	277.00	277.00	Trường MN Hòa Sơn	Hòa Khánh
300	Trường MN - Thôn Phú Sơn 3/xã Hòa Khương	279.00	279.00	Trường MN Hòa Khương	Hòa Tiến
301	Thôn Yên Lư, xã Xuân Phú	3,000.00	1,868.00	Trung tâm Dịch vụ Việc làm, Sở Nội vụ	Xuân Phú
302	Trụ sở làm việc Trạm Kiểm dịch thực vật (của Chi cục Trồng	3,188.50	279.80	UBND xã Nam Phước	Nam Phước

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường
	trọt và Bảo vệ thực vật bàn giao), Thôn Cầu Lâu Tây				
303	142 Phan Bội Châu, Tam Kỳ (Quảng Nam cũ)	3,213.00	1,980.00	Báo - Đài Quảng Nam	Tam kỳ
304	250-252-254 Bạch Đằng, phường Phước Ninh	3,310.20	4,954.83	Chi cục Hải Quan	Hải Châu
305	Cơ sở thôn Bà Bầu, xã Tam Xuân, TP Đà Nẵng (đã bàn giao cho UBND xã Tam Xuân)	3,465.00	172.80	UBND xã Tam Xuân	Tam Xuân
306	Trường Tiểu học Trần Cao Vân (phân hiệu Xuân An)	3,752.00		UBND xã Đồng Dương	Đồng Dương
307	Trụ sở UBND xã Đại Hiệp cũ (thôn Tích Phú, xã Đại Lộc)	3,815.00	2,388.00	UBND xã Đại Lộc	Đại Lộc
308	Trường tiểu học Quế Long (điểm Lộc Thượng)	3,950.00	428.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn
309	Trường mẫu giáo cũ thôn Thăng Đông 2	300.00	48.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn
310	Trường MN công lập Hoà Sơn, Điểm trường Thôn Phú Hạ, xã Hoà Sơn cũ	308.00		UBND phường Hoà Khánh	Hòa Khánh
311	Trường MG Bình Định Nam- Phân hiệu thôn Châu Xuân	308.00	210.60	UBND xã Đồng Dương	Đồng Dương
312	Trường mẫu giáo Bình Định Bắc (phân hiệu Xuân Thái)	318.00	119.00	UBND xã Đồng Dương	Đồng Dương
313	Trụ sở Trạm Kiểm lâm Nam Hải Vân (Trạm Kiểm lâm Kim Liên)	320.00	128.00	Chi cục Kiểm lâm	Hải vân
314	Trường MN - Thôn Phú Thượng A/xã Hòa Sơn	320.00	320.00	Trường MN Hòa Sơn	Hòa Khánh
315	Cơ sở 1: Trường MG Phước Hồng - điểm trường Thôn Dùi Chiêng, thôn Dùi Chiêng, xã Quế Phước	331.00		UBND xã Quế Phước	Quế Phước

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường
316	Trường Mẫu giáo Hoà My (Điểm trường lẻ), Thôn 6 xã Phước Năng	344.40	176.44	UBND xã Phước Năng	Phước Năng
317	Trụ sở cũ Trạm Bảo vệ Thực vật	345.00	232.50	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn
318	Trường Mẫu giáo Thôn Lạc Sơn	350.00	70.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn
319	Trường MN - Thôn Xuân Phú (kề nhà họp thôn cũ)/xã Hoà Sơn	359.00	359.00	Trường MN Hoà Sơn	Hòa Khánh
320	Trường MN xã Hoà Sơn, Điểm trường Xuân Phú B, xã Hoà Sơn cũ	359.30		UBND phường Hoà Khánh	Hòa Khánh
321	Trụ sở cũ Trạm Thú Y	361.00	292.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn
322	Chi cục kiểm lâm - Trạm Kiểm lâm Phú Túc	362.00	80.00	Chi cục Kiểm lâm	Hòa Vang
323	Trường Mẫu giáo liên xã Năng Mỹ (Điểm trường lẻ), Thôn 2, xã Phước Năng	369.00	82.00	UBND xã Phước Năng	Phước Năng
324	TT Giáo dục dạy nghề 05-06 (cũ)	37,667.00	-	UBND xã Hòa Bắc	Hải Vân
325	Trường MN - Thôn Lộc Mỹ/xã Hòa Bắc	370.00	370.00	Trường MN Hòa Bắc	Hải Vân
326	10 Lý Thường Kiệt	380.80	560.00	Bảo hiểm xã hội thành phố	Hải Châu
327	Điểm Trường MG Đông Phú điểm Tam Hòa	382.50	74.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn
328	Trường MN 1-6 (Khối Khánh Sơn)	385.00	114.00	Trường mầm non 1-6	Hòa Khánh
329	Đất trường mầm non Phú Sơn Nam, Thôn Phú Sơn Nam	388.00	150.00	UBND xã Hòa Tiến	Hòa Tiến
330	Trường mẫu giáo thôn Châu Sơn	391.00	110.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn
331	Phường Hòa Xuân	394.00	-	Công ty Công viên Cây xanh	Hòa Xuân

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường
332	Trường MN Hòa Phú - KV Thôn An Châu, xã Hòa Phú	396.00	396.00	Trường MN Hòa Phú	Hòa Vang
333	Thôn An Ngãi Tây II, Hòa Sơn (Phường Hòa Khánh)	398.00	189.00	TT Dịch vụ việc làm ĐN	Hòa Khánh
334	Đất trường mầm non Phước Sơn cũ, Thôn 5	399.00	104.55	UBND xã Hòa Tiến	Hòa Tiến
335	Trường MN Hòa Phước, TDP Giáng Nam I, P. Hòa Xuân	399.36	90.00	UBND phường Hòa Xuân	Hòa Xuân
336	Cơ sở 3 Trường TH Ngô Mây, thôn Long Thành, xã Tam Xuân, TP Đà Nẵng	4,022.20	270.84	UBND xã Tam Xuân	Tam Xuân
337	Trụ sở Trung tâm kỹ thuật nông nghiệp (Thôn Đại Phú, xã Đại Lộc)	4,358.00	500.00	UBND xã Đại Lộc	Đại Lộc
338	Số 01A Lê Đình Dương, P. Bàn Thạch	4,999.00	682.00	BQL di tích & danh thắng	Bàn Thạch
339	Trường mẫu giáo thôn Châu Sơn 3 cũ	400.00	35.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn
340	Trường Mầm non bán công Đông Phú (Đốc Đò) - TDP Lãnh Thượng 1	405.00		UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn
341	Phòng TC_KH huyện Đại Lộc (Đường Hùng Vương, thôn Phước Mỹ, xã Đại Lộc)	424.50	605.40	UBND xã Đại Lộc	Đại Lộc
342	Trường MG Sơn Ca phân hiệu thôn Phú Cốc Đông	441.00	56.00	UBND xã Việt An	Việt An
343	Trung tâm dân số gia đình trẻ em (Đường Hồ Chí Minh)	455.7	152	UBND xã Khâm Đức	Khâm Đức
344	Cơ sở tại Trường MG Hà Lam cũ (Khu phố 2, tổ 4 cũ), đường Nguyễn Thuật (thửa 356 TBD 29)	466.76		UBND xã Thăng Bình	Thăng Bình

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường
345	Cơ sở 2: Trường MG Hoa Mai - điểm trường thôn Phú Gia 1, thôn Phú Gia 1, xã Quế Phước	477.00	70.00	UBND xã Quế Phước	Quế Phước
346	Trường mẫu giáo Sơn Ca (La Mung) Quyền sử dụng đất số DC085446 ngày 9/3/2022	479.4		UBND xã Khâm Đức	Khâm Đức
347	Trường MN Hòa Liên 2, TDP Vân Dương 1	483.00	45.00	UBND phường Liên Chiêu	Liên Chiêu
348	Cơ sở 4: Trường MG Hoa Mai - điểm trường thôn Khánh Bình, thôn Khánh Bình, xã Quế Phước	495.00	210.00	UBND xã Quế Phước	Quế Phước
349	Trường TH Trần Cao Vân (phân hiệu thôn Châu Xuân)	5,860.00	262.50	UBND xã Đồng Dương	Đồng Dương
350	Trường TH xã Hoà Sơn, Điểm trường thôn Hoà Khê, xã Hoà Sơn cũ	500.00	84.00	UBND phường Hoà Khánh	Hòa Khánh
351	K280/11 Hoàng Diệu, phường Hải Châu (TYT Phước Ninh cơ sở 2 (cũ)/TYT Bình Hiên (cũ))	508.10	410.97	Trung tâm Y tế Khu vực Hải Châu, Sở Y tế	Hải Châu
352	Kho chứa dụng cụ phòng chống thiên tai (Đất trường mầm non Gò Hà cũ), Thôn Gò Hà	509.00	145.00	UBND xã Hòa Tiến	Hòa Tiến
353	Cơ sở tại Trường MG Hà Lam cũ (Khu phố 8, tổ 12 cũ), (thửa 387 TBD 06)	541.30		UBND xã Thăng Bình	Thăng Bình
354	Trụ sở Trạm Kiểm lâm Hòa Bắc	542.00	250.00	Chi cục Kiểm lâm	Hải vân
355	Khối nhà Trung tâm Dân số - KHHGD huyện Nam Giang (cũ), Thôn Bến Giằng, xã Bến Giằng	544.10	234.60	Trung tâm Y tế khu vực Nam Giang	Bến Giằng

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường
356	Trường MN - KV Cẩm Toại Trung 2/xã Hòa Phong	559.00	72.00	Trường MN Hòa Phong	Hòa Vang
357	Tường Mẫu giáo Thôn Hòa Mỹ Tây, Thôn Hòa Mỹ	565.00	75.00	UBND xã Xuân Phú	Xuân Phú
358	Hội Chữ thập đỏ huyện Quế Sơn; địa chỉ: xã Quế Sơn	577.80	344.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn
359	Trường Mẫu giáo liên xã Năng Mỹ (Điểm trường lẻ), Thôn 9, xã Phước Năng	583.50	95.20	UBND xã Phước Năng	Phước Năng
360	Đất Điểm trường thôn 4 MG Tiên Sơn	587.60		UBND xã Sơn Cẩm Hà	Cẩm Hà
361	Điểm trường MG Đông Phú, điểm Thuận An	593.00	226.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn
362	Trường MG Bình Định Nam - Phân hiệu thôn An Lộc	593.5	210.60	UBND xã Đồng Dương	Đồng Dương
363	HTX NN 1 Hòa Nhơn (cũ) - Phú Hòa, xã Hòa Nhơn	60.00	60.00	UBND xã Bà Nà	Bà Nà
364	Nhà làm việc Hạt KL Bà Nà - Núi Chúa	600.00	300.00	Chi cục Kiểm lâm	Bà Nà
365	Tòa án huyện Đại Lộc cũ (Đường Hùng Vương, thôn Phước Mỹ, Xã Đại Lộc)	607.00	746.40	UBND xã Đại Lộc	Đại Lộc
366	Trường MG phân hiệu Bắc Bình Sơn	609.00	52.50	UBND xã Đồng Dương	Đồng Dương
367	Bên hông nhà K87/06 Cù Chính Lan	61.00	-	UBND phường Thanh Khê	Thanh Khê
368	Nhà làm việc các hội huyện Đại Lộc cũ (Đường Hùng Vương, thôn Phước Mỹ, xã Đại Lộc)	619.0	849	UBND xã Đại Lộc	Đại Lộc
369	Trường MG Sơn Ca phân hiệu thôn Hóa Trung	621.00	98.00	UBND xã Việt An	Việt An

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường
370	Đất thu hồi của Công ty cổ phần Lương thực và Dịch vụ Quảng Nam	63.00		UBND xã Trà My	Trà My
371	Đất Điem trường lễ MG Tiên Cẩm	668.00		UBND xã Sơn Cẩm Hà	Cẩm Hà
372	Trường TH số 01 Hòa Sơn, Cơ sở 2 (khu vực thôn Đại La), Tổ Đại La, Phường Hoà Khánh	680.00	53.00	UBND phường Hoà Khánh	Hòa Khánh
373	Trường mẫu giáo Thăng Tây	684.50	45.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn
374	Hạt quản lý đường bộ 14B(Thôn Phú Mỹ, xã Đại Lộc)	7,372.3	165	UBND xã Đại Lộc	Đại Lộc
375	Trụ sở Trạm Kiểm lâm Bàu Bàng cũ	700.00	68.00	Chi cục Kiểm lâm	Hải Vân
376	Trường Tiểu học Hòa Mỹ Đông, Thôn Hòa Mỹ	700.00	96.00	UBND xã Xuân Phú	Xuân Phú
377	Trụ sở Đội Thuế Phước Hoà - Hoà Hương, Đường Ngô Chân Lưu, P.An Xuân (cũ)	71.40	72.00	UBND phường Tam Kỳ	Tam kỳ
378	Số 409 Trường Chinh, phường An Khê	73.80	14.00	Trung tâm quản lý, khai thác nhà	An Khê
379	Số 411 Trường Chinh, phường An Khê	73.80	14.00	Trung tâm quản lý, khai thác nhà	An Khê
380	Trường mẫu giáo Sơn Ca. Thôn 5 xã Khâm Đức	734.6	158	UBND xã Khâm Đức	Khâm Đức
381	Trường MG Đại Chánh (Cơ sở 3: Cụm lễ Thạnh Tân)	750.00	60.00	UBND xã Phú Thuận	Phú Thuận
382	Trụ sở cũ Trạm Khuyến nông - Khuyến lâm	758.00	150.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn
383	Trường TH Hòa Phong - KV An Tân (Theo BĐ 64), Thôn Đông Lâm, xã Hoà Vang	772.00		UBND xã Hòa Vang	Hòa Vang

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường
384	Trường bổ túc cũ(Thôn Nghĩa Trung, xã Đại Lộc)	793.4	165	UBND xã Đại Lộc	Đại Lộc
385	Trụ sở UBND xã Đại Hòa cũ (Thôn 1, xã Đại Lộc)	8,000.00	1,731.00	UBND xã Đại Lộc	Đại Lộc
386	Bệnh viện Phục hồi chức năng cũ	8,070.00	-	TT Quản lý và Khai thác nhà	Ngũ Hành Sơn
387	Trạm Kiểm lâm An Diêm - Thôn 1, xã Thượng Đức	800.00	100.00	Hạt Kiểm Lâm Liên xã Khu vực 3, Chi cục Kiểm Lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Thượng Đức
388	Cơ sở nhà, đất phường Điện Bàn Đông (Kho hóa chất của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Quảng Nam cũ)	802.00	434.00	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Đà Nẵng, Sở Y tế	Điện Bàn Đông
389	Chi Cục thuế Duy Xuyên cũ (số 230 Điện Biên Phủ, TT Nam Phước), Thôn Long Xuyên	855.00	764.20	UBND xã Nam Phước	Nam Phước
390	Trụ sở Viện kiểm sát nhân dân Quế Sơn(cũ)	855.76	642.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn
391	Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Đại Lộc cũ (Đường Nguyễn Tất Thành, thôn Nghĩa Phước, xã Đại Lộc)	895.2	609	UBND xã Đại Lộc	Đại Lộc
392	Đất Trường TH Nguyễn Bá Ngọc (Điêm lê)	896.00		UBND xã Sơn Cẩm Hà	Cẩm Hà
393	HTX NN 2 Hòa Nhơn (cũ) - Phước Thái, xã Hòa Nhơn	9,920.00	110.00	UBND xã Bà Nà	Hòa Vang
394	Ban đại diện Hội người cao tuổi huyện Quế Sơn và Hội Cựu Thanh niên xung phong huyện Quế Sơn; địa chỉ: xã Quế Sơn	90.00	32.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường
395	Trạm Kiểm lâm Phước Xuân - Xã Khâm Đức, TP Đà Nẵng	900.00	66.00	Hạt Kiểm Lâm Liên xã Khu vực 6, Chi cục Kiểm Lâm, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Khâm Đức
396	12 Nguyễn Tri Phương	910.00	420.00	UBND phường Thanh Khê	Thanh Khê
397	Số 86 Điện Biên Phủ, phường Thanh Khê	923.60	229.70		Thanh Khê
398	Trường MN - KV Thôn Đông Hòa, Hòa Châu	945.00	945.00	Trường MN Hòa Châu	Hòa Xuân
399	Số 90 Điện Biên Phủ, phường Thanh Khê	999.60	529.80		Thanh Khê
400	Trung tâm huấn luyện kỹ năng và sinh hoạt dã ngoại thanh thiếu niên Quảng Nam	43,425.00	5,918.76	Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố	Xã Tam Xuân
401	Cơ sở 5 Trường Mẫu giáo Liên xã La Dê - Đắc Tô (Điểm Trường mẫu giáo thôn Đắc ốc cũ)	495	248	UBND xã La Dê	La Dê
402	Cơ sở 6 Trường PTDT Bán trú Tiểu học Cà Dy (Điểm trường thôn Cà lai (thôn Pà Păng cũ))	450	147	UBND xã Bến Giằng	Bến Giằng
403	Cơ sở 2 Trường Tiểu học TàBhing (Điểm trường thôn Tà Đắc (thôn Pà Tinh cũ))	306	154	UBND xã Bến Giằng	Bến Giằng
404	Trạm Quản lý bảo vệ rừng số 10 tại thôn Tak Pỏ, xã Nam Trà My	3.110,80	324,73	Trung tâm quản lý và Khai thác nhà	Nam Trà My
405	Số 401 Lê Duẩn, phường Thanh Khê (Điểm Trạm Y tế phường Thanh Khê 3)	176.90	353.80	Trung tâm Y tế Khu vực Thanh Khê, Sở Y tế	Thanh Khê
406	Trường TH Tiểu La, Cơ sở lẻ - Số 440 Ngô Quyền	1,348.20		UBND phường An Hải	An Hải

STT	Địa chỉ nhà đất	Diện tích đất (m ²)	Diện tích nhà (m ²)	Cơ quan, đơn vị bàn giao	Xã/phường
407	Trường TH Hòa Phước 2, Giáng Nam 2, P. Hòa Xuân	1,102.00	224.82	UBND phường Hòa Xuân	Hòa Xuân
408	Trường THPT Nguyễn Khuyến (cũ), đường Quốc lộ 1A (cũ), Điện Phương, Điện Bàn	6,538.80	1,444.00	UBND phường Điện Bàn	Điện Bàn
409	Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Quảng Nam (Cơ sở 2), Quốc lộ 1A (cũ), Điện Phương, Điện Bàn	9,536.00	1,475.00	UBND phường Điện Bàn	Điện Bàn
410	Hội Người mù huyện Quế Sơn; địa chỉ: xã Quế Sơn	464.00	300.00	UBND xã Quế Sơn	Quế Sơn
411	Số 12 Thanh Huy 3, phường Thanh Khê	166.50	279.00	Hội người mù	Thanh Khê
412	Số 05 Ngô Chân Lưu, phường Hòa Khánh	498.00	498.00	Hội người mù	Hòa Khánh
413	Tổ 53 phường Hòa Hải, phường Ngũ Hành Sơn	469.10	408.00	Hội người mù	Ngũ Hành Sơn
414	Số 73 Phan Châu Trinh, P. Tam Kỳ	658.00	577.00	TT Trợ giúp pháp lý	Tam kỳ

Ghi chú:

- Trong các cơ sở nhà, đất thực hiện đấu giá, Sở Tài Chính chủ trì rà soát, bàn giao cho các cơ quan, đơn vị, địa phương có nhu cầu và thực hiện chuyển đổi công năng để tránh thất thoát, lãng phí.

- Trong thời gian chưa thực hiện đấu giá, Trung tâm Phát triển quỹ đất thực hiện cho thuê ngắn hạn để tránh thất thoát, lãng phí tài sản công. 